

Tạp Chí Dưỡng Linh và Truyền Giảng
Hội Thánh Tin Lành - Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ



Chủ Nhiệm:

Mục sư Nguyễn Anh Tài

Chủ Bút:

Mục sư Nguyễn Đăng Minh

Thư Ký Tòa Soạn:

Bà Nguyễn Đăng Minh

Phát Hành:

Văn Phòng Giáo Hạt

Địa Chỉ Tòa Soạn:

Thông Công

P.O. Box 2468

Fullerton CA 92837

Điện Thoại: (714) 491-8007

Fax: (714) 491-8912

E-mail:

thongcong@vndistrict.org

Web Address:

http://www.vndistrict.org

Ngân Phiếu ủng hộ,

xin ghi:

“Vietnamese District”

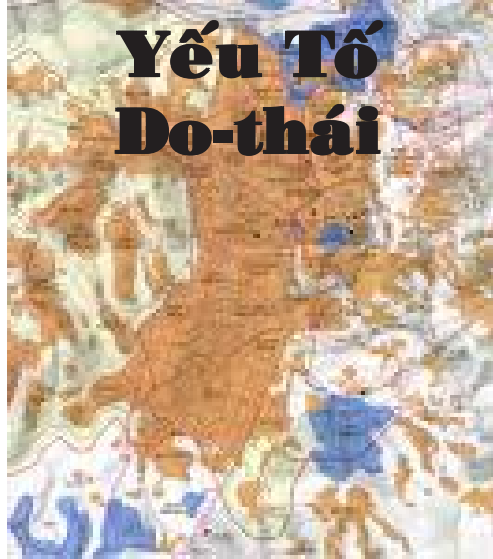
và gửi về địa chỉ Tòa Soạn

TRONG SỐ NÀY

- 3 **Nhận Định**
Thông Công
- 8 **Giá Trị Phục Vụ**
- 8 **Chờ Mong Ngày Chúa Đến**
Mục sư Nguyễn Anh Tài
- 13 **Thánh Kinh Thần Học Viện**
Mục sư Nguyễn Anh Tài
- 17 **Phụ Nữ Trong Kinh Thánh**
Minh Nguyễn
- 21 **Buổi Ban Đầu**
Mục sư Nguyễn Đăng Minh
- 25 **Hội Kèn Trăm Năm - Thơ**
Hương Nam
- 27 **Hội Đồng Giáo Hạt**
- 35 **Sinh Hoạt Giáo Hạt**
- 47 **Phát Thanh Nguồn Sống**
Ban Việt Ngữ FEBC
- 49 **Văn Phẩm Tin Lành**
- 50 **Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu**
Tiến sĩ Paul B. Lâm
- 58 **Lược Khảo**
Các Biến Cố Tận Thế
Hà Huy Việt Biên Dịch
- 67 **Thư Độc Giả**
- 68 **Giới Thiệu Sách Mới**
- 69 **Tin Tức Vui Buồn**



Trong tập sách nhỏ tựa đề “*Tại Sao Không Thể Bỏ Qua Do Thái*” (*Why Israel Can't Be Ignored*) Mart De Haan đã phân tích yếu tố Do Thái trong tình hình chung của thế giới về nhiều lĩnh vực: lịch sử, chính trị đến tôn giáo, và kết luận rằng dù muốn dù không, thế giới không thể bỏ qua, không thể phớt lờ yếu tố Do Thái trong mọi sinh hoạt, từ chính trị quốc tế cho đến vấn đề tôn giáo, tâm linh, và cứu rỗi.



Thông Công trong mục nhận định này đã một đôi lần đề cập đến Do Thái, như một bằng chứng về sự thực hữu của Đức Chúa Trời, mà đó cũng là điều nằm trong mục đích Ngài tạo thành dân tộc này. Kinh Thánh cho biết Đức Chúa Trời gọi Áp-ra-ham và hứa ban phước cho ông cùng dòng dõi ông, hơn nữa, dòng dõi Áp-ra-ham sẽ trở thành nguồn phước cho các dân tộc. Tuy nhiên, khi nhìn lại lịch sử Do Thái trong quan điểm thông thường, một số tự hỏi người Do Thái có thực sự là dân tộc được ban phước không – như lời hứa đã được ôm ấp và tin cậy trong nhiều nghìn năm cho đến nay. “*Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sạch kẻ nào rửa sạch người; và các chi tộc nơi thế*

gian sẽ nhờ người mà được phước” (Sáng Thế Ký 12: 2,3).

Trong vở nhạc kịch *“Fiddler On The Roof”* (Người Đàn Trên Mái Nhà) dựa trên truyện *“Tevye and his Daughters”* của Sholem Aleichem, nhân vật chính là Tevye, một nông dân và là người cha trong một gia đình Do Thái nệ cổ, đã cầu nguyện – như một lời than chua chát – “Con biết, con biết, chúng con được Ngài lựa chọn. Nhưng tại sao thỉnh thoảng Ngài lại không chọn một ai khác cho chúng con nhờ?”

Trong tâm trạng đó, người ta sẽ tự hỏi, là tuyển dân của Đức Chúa Trời thì được ích lợi gì? Người ta tưởng được Chúa chọn thì có nhiều ưu quyền và hạnh phúc, nhưng tại sao tuyển dân của Đức Chúa Trời lại bị đầy đọa kinh khủng như thế? Những ngày vinh quang thật ngắn ngủi, nhưng những tháng năm hoạn nạn, đau buồn thì kéo dài như bất tận.

Nhìn vào vùng đất này, nhất là từ thập niên 40 cho đến nay, Trung Đông vẫn được mệnh danh là thùng thuốc súng của thế giới, với những tranh chấp đẫm máu giữa hai dân tộc vốn là anh em cùng cha khác mẹ. Tình trạng này đã được tiên sứ tiên báo cho A-ga, người tì nữ Ai-cập của Áp-ra-ham từ khi mang thai Ích-ma-ên rằng, con trẻ trong lòng nàng *“sẽ như một con lừa rừng: tay nó sẽ địch cùng mọi người và tay mọi người địch lại nó. Nó sẽ ở về phía Đông, đối mặt cùng hết thủy anh em mình”* (Sáng Thế Ký 16: 12).

Ngày nay, những tranh chấp Do-thái – Ả-rập không chỉ mang ý nghĩa địa phương, nhưng đã trở thành những nan đề quốc tế.

Trong một cuộc phỏng vấn dành cho tạp chí *Israel My Glory*, tiến sĩ Daniel Pipes đã trình bày quan điểm của ông về những căng thẳng trong vùng, giữa Do Thái với người Palestine, với các lân bang Ả-rập, các vấn đề Hồi giáo, và mối quan tâm của Israel đối với sự tồn tại và ổn định của mình trong “đất hứa.” Ông là sáng lập viên và giám đốc cơ quan *Middle East Forum* và là một trong những chuyên gia hàng đầu về Hồi giáo và những vấn đề



nóng bỏng tại Trung Đông. Nói về hiểm họa Do Thái đang phải đối đầu là Iran phát triển vũ khí hạt nhân, ý kiến của ông khiến cho người ta giật mình, thấy tình huống Do Thái phải quyết định có tính chất của một chọn lựa giữa sống và chết. Ông bảo rằng nếu cộng đồng quốc tế và nhất là Hoa-kỳ không can thiệp để chấm dứt chương trình phát triển bom hạt nhân của Iran, thì theo ông, Israel phải ra tay trước bằng vũ khí hạt nhân chiến lược từ các tiềm thủy đình.



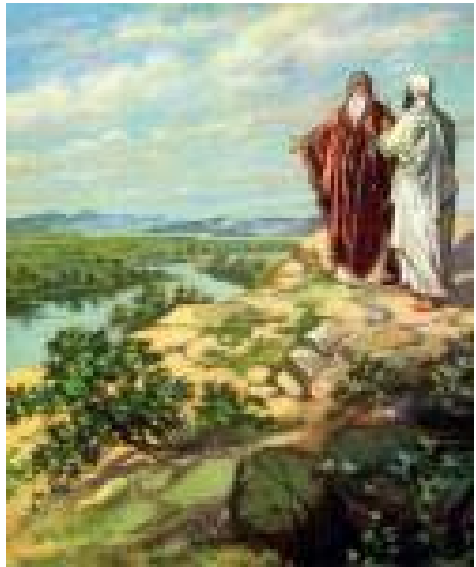
Do Thái trấn giữ một vị trí chiến lược. Cổ thời, Do Thái là ngã tư thế giới, điểm giao lưu giữa Phi-châu, Á-châu và Âu-Châu. Ngày nay, Israel tuy không phải là đại cường kinh tế hay quân sự, nhưng vẫn được thế giới chú ý quá nhiều, vượt xa kích thước của những gì nước này đóng góp vào cộng đồng quốc tế. Sau cuộc thảm sát thời Hitler trong thế chiến thứ hai, người Do Thái trên khắp thế giới trở về, và cuộc tranh chấp với những nước Ả-rập láng giềng lại tái tục, và thế giới lại chăm chú theo dõi cách người Do Thái bảo vệ những quyền lợi của mình. Đất nước Do Thái là một mảnh đất đầy sỏi đá trải dài vồn vẹn 260 dặm và nơi rộng nhất chỉ có 60 dặm Anh, nhưng mảnh đất này lại là sân khấu cho màn bi kịch trường thiên quan trọng nhất trong cả lịch sử loài người, được trình diễn cho cả thế giới quan chiêm.

Lịch sử Israel khởi sự với câu chuyện kỳ diệu về tiếng gọi của một Đấng toàn năng cho một cặp vợ chồng già nua hiếm muộn. Từ đó không biết bao nhiêu thảm kịch diễn ra. Chưa có một dân tộc nào từng bị tan lạc ra khắp các quốc gia trên thế giới mà có thể có thể qui tụ trở lại mảnh đất quê hương của cha ông. Chưa có một dân tộc nào đã được chọn làm phong cho một câu chuyện kỳ diệu nhất từng được kể đi kể lại cho toàn thế giới - câu chuyện Thượng Đế âm thầm bước vào thế giới, âm thầm thay đổi con người, không thay đổi hàng loạt, nhưng biến đổi từng con người một, “*hễ ai nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những*

người tin danh Ngài.” Điều lạ lùng hơn hết là điều kiện được nối kết với Đấng Toàn Năng được diễn đạt bằng một động từ đơn giản nhưng sâu sắc, tưởng khó nhưng rất dễ, đến nỗi trẻ thơ cũng có thể làm được, đó là **“tin.”**

Câu chuyện đó theo Kinh Thánh, cho chúng ta biết về Đức Chúa Trời của chúng ta, về chính chúng ta, về mối liên hệ của chúng ta với nhau. Trong những giai đoạn vinh quang nhất, cũng như những ngày đen tối nhất của một dân tộc được tuyển chọn, của một mảnh đất hứa nơi xuất hiện của Đấng Cứu Tinh cả dân tộc mòn mỏi chờ mong, chúng ta tìm được quá khứ của mình. Trong những lời hứa của các tiên tri của vùng đất này, chúng ta tìm thấy tương lai của mình. Do Thái đã trở thành nguồn phước cho toàn nhân loại trong nghĩa đó. Kế hoạch cứu rỗi nhân loại của Đức Chúa Trời đã khởi sự từ lời hứa của Đức Chúa Trời cho tổ phụ người Do Thái, một lời hứa vĩ đại, không thể tưởng tượng nổi, đó là không những cả dòng dõi được phước, nhưng toàn thể nhân loại cũng nhờ đó mà được phước. Trong thực tế lịch sử, tuyển dân Do Thái và vùng đất hứa Palestine đã là nguồn phước trong nghĩa dân tộc này, mảnh đất này dù đã bị giày đạp, cày xới trong tranh chấp, hận thù, đã chịu không biết bao nhiêu đau thương, thống khổ, nhưng đó lại là những điều kiện thiết yếu để từ đó hạt giống đức tin nảy mầm.

Những người đi vào nhận lời hứa chung với Áp-ra-ham có thể nối kết chính mình vào đó bằng đức tin nơi Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham qua những giáo huấn của Kinh Thánh, qua những lời hứa trong Kinh Thánh, và qua thực tại của một nước Israel xây dựng, tái lập, tồn tại trên lời hứa của Đức



Chúa Trời trong Kinh Thánh. Yếu tố Do Thái ngày nay là bằng chứng cho đức tin của chúng ta vào một Đức Chúa Trời thực hữu, thành tín, yêu thương.

Đương kim thủ tướng Do Thái Benjamin Netanyahu trong bài diễn văn về “Ngày Giê-ru-sa-lem,” đã trích dẫn sách tiên tri Ê-sai 62: 1, “Ta vì cố Si-ôn sẽ chẳng an nghỉ, cho đến chừng nào sự công bình nó rực rỡ như ánh sáng, và sự cứu rỗi nó chói loà như ngọn đuốc.” Ông nói, “*Tôi chọn câu Kinh Thánh này mở đầu cho bài phát biểu của tôi tôn vinh Giê-ru-sa-lem vì cuộc tranh đấu của Giê-ru-sa-lem là tranh đấu cho chân lý – không hơn không kém.*”

Sẽ không thể có công lý nếu không có chân lý. Chân lý của Giê-ru-sa-lem là hơi thở của dân tộc chúng ta. Chúng ta có một kết nối bất khả phân ly với Giê-ru-sa-lem, một kết nối kéo dài hơn 3000 năm. Chúng ta không từ bỏ mối dây kết nối này khi Đền thờ bị phá hủy lần thứ nhất; chúng ta không từ bỏ mối dây kết nối này khi Đền thờ bị phá hủy lần thứ hai; chúng ta không từ bỏ mối dây kết nối này trong bất cứ một thời điểm nào từ đó đến nay... Tôi hỏi Rabbi Lau tên Giê-ru-sa-lem hay Si-ôn được nói đến trong Sách của các sách (Kinh Thánh) bao nhiêu lần, câu trả lời là hơn 700 lần. Vâng, hơn 700 lần. Dem so sánh với sách thánh của các tôn giáo khác, thì không sách nào đến gần được mức đó. Không một dân tộc nào có kết nối chặt chẽ với thủ đô của mình như thế... Chúng ta là thế hệ có phước vì được chứng kiến sự cứu rỗi và phục hồi Israel, và sẽ không có điều gì hay không có ai cản trở nối cuộc hồi sinh này. Chúng ta sẽ tiếp tục mở mang thành phố đã được thống nhất của chúng ta, và chúng ta tiếp tục nói lên sự thật.

Nếu chỉ có một điều tôi tin, thì điều đó là Đức Chúa Trời không bao giờ nói dối.

Xin cảm ơn các bạn.”

Ngày nay sự hiện diện của một nước Do Thái hiện đại với tất cả những nối kết bền chắc như thế với lịch sử, với Kinh Thánh, củng cố niềm tin của chúng ta vào những lời hứa thành tín của một Đức Chúa Trời không nói dối.

Thông Công

Giá Trị Phục Vụ

“Chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời, anh em là ruộng Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây.” 1Cô-rinh-tô 3:9

Nhìn lại dòng lịch sử của Giáo Hội Việt Nam trong suốt 35 năm qua, chúng ta ý thức giá trị phục vụ Chúa qua sự dạy dỗ của sứ đồ Phaolô theo thư 1Cô-rinh-tô 3:9 *“Chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời, anh em là ruộng Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây”*. Câu này có hai ý nói đến mối liên hệ của người hầu việc Chúa đối với Đức Chúa Trời và mối liên hệ của Hội thánh liên quan với Ngài.

Đối với Chúa, người hầu việc Chúa được kể là *“bạn cùng làm việc với Ngài”*. Được làm bạn với một người tốt, có địa vị, quyền thế đời này chúng ta cũng vui sướng, thỏa mãn lắm rồi huống chi chúng ta được Chúa của trời đất muôn vật kể là bạn thì còn gì sung sướng, thỏa mãn hơn.

Trong lịch sử dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã từng ban cho dân Chúa đặc ân này. Ê-sai 41:8 ghi:

“Hỡi Y-sơ-ra-ên, người là tôi tớ ta, còn người Gia-cốp, là kẻ ta đã chọn, dòng giống của Áp-ra-ham, bạn ta”. Lời cầu nguyện của vua Giô-sa-phát cũng đã nhắc lại địa vị này của dân Chúa *“Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi, Ngài há ..chẳng ban xứ ấy cho dòng dõi Áp-ra-ham, là bạn hữu Chúa, làm*



sản nghiệp đời đời sao?” (2Sử ký 20:7).

Gia cơ xác nhận rõ hơn mối liên hệ quý báu này giữa Áp-ra-ham và Chúa:

“Vậy được ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và điều đó kể là công bình cho người, và người được gọi là bạn Đức Chúa Trời” (2:23).

Có lẽ chúng ta nghĩ: Vì Áp-ra-ham là tổ phụ của tuyển dân, ông có được đặc ân này là phải. Còn chúng ta thì làm sao có được? Tôi xin thưa: Lời Thánh kinh xác nhận: Tất cả chúng cũng có thể nhận được đặc ân này theo như Chúa Giê-xu phán:

“Điều răn của ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm điều ta dạy thì các người là bạn hữu ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm nhưng ta gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta” (Giăng 15:12-15). Yêu thương nhau và làm theo điều Chúa dạy sẽ được Chúa kể là bạn của Ngài! Được làm đầy tớ của Chúa đã là một đặc ân lớn. Nay được Chúa kể là bạn hữu của Ngài thì quả

là một đặc ân vô cùng lớn lao!

Leo Tolstoy, một văn hào người Nga chẳng những nổi tiếng các bài viết về đời sống con người mà còn nổi tiếng về ảnh hưởng sâu đậm của đạo Chúa trong các tác phẩm của ông, nhất là bài luận giải về ý nghĩa đạo đức của “Bài Giảng Trên Núi” của Chúa Giê-xu. Tolstoy kể lại một lần kia, khi ông đang đi trên hè phố có một người ăn mày giữa tay xin tiền. Ông dừng lại móc túi định biếu cho một ít tiền. Nhưng lục kiếm hết túi này đến túi nọ, không tìm được một đồng nào vì ông đã quên cái ví ở nhà! Cuối cùng ông nhìn người ăn mày và nói *“Bạn ơi, tôi không có chi cho bạn lần này, hy vọng lần sau nhé!”*. Ông ngạc nhiên thấy đôi mắt người ăn xin sáng lên, tươi cười nói rằng: “Thưa ông, ông vừa cho tôi một món quà lớn nhất.” Thấy nhà văn hào dường như không hiểu, người ăn mày này tiếp: “Món quá lớn nhất đối với tôi, đó là lần đầu tiên tôi được một người gọi tôi là ‘Bạn’. Cả đời tôi chưa bao giờ được nghe tiếng đó vì có ai muốn làm bạn với tôi đâu!”

Làm bạn với người mà còn cảm thấy vinh hạnh như thế, huống chi được làm bạn với Đức Chúa Trời!

Chúng ta, người làm công việc

Chúa có ý thức được chân giá trị của việc được Đức Chúa Trời kể mình là bạn cùng làm việc với Ngài không? Nếu chưa hiểu mối liên hệ này, có lẽ chúng ta còn xa lạ với Ngài lắm.

Đó là mối liên hệ người làm việc với Đức Chúa Trời.

Còn mối liên hệ Hội thánh với Ngài thì sao?

Sứ đồ Phao-lô dùng hai hình ảnh nói lên một chân lý: Hình ảnh nông nghiệp là ruộng và hình ảnh kiến thiết là nhà. Đây là hai bình diện của một lẽ thật: *“Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng Đức Chúa Trời cày, nhà Đức Chúa Trời xây”*

Phao-lô chuyển ý qua hai lãnh vực có sự sống là ruộng và có hình thức là nhà.

Anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày

Phao-lô, A-bô-lô, Sê-pha là người Chúa sử dụng để làm việc Ngài giao phó tại Hội thánh Cô-rin-tô.



Hội thánh này có nhiều vấn đề và một trong các vấn đề đó là sự tranh cạnh và chia rẽ. “Ta là môn đồ của Phao-lô, ta là của A-bô-lô, ta là của Sê-pha, ta là của Đấng Christ” (1Cô-rinh-tô 1:11).

Phao-lô giải thích ông là người trồng, A-bô-lô là người tưới. Tuy nhiên điều đó chưa đủ. Phải có Đấng ban sự sống và làm cho lớn lên. Đó chính là Đức Chúa Trời! Điều quan yếu trong việc gieo trồng này là phải có hạt giống và đất tốt. Để có thể kết quả 100, 60 hay 30 thì hạt giống phải gieo xuống đất, phải chết đi - Lớp vỏ rần chắc kia phải mềm đi, rã ra, tan nát, thì sự sống của hạt giống mới có thể bắt đầu! Như lời Chúa Giê-xu dạy: *“Nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều”* (Giăng 12.24).

Mới đây người ta khám phá có những hạt giống được giữ trong mộ phần Kim Tự Tháp Ai-cập hàng ngàn năm, cần cỗi, cứng như đá rồi. Nhưng khi ngâm nước, gieo xuống hạt giống vẫn mọc lên và kết quả, vì vẫn còn có sự sống bên trong.

Trong ý nghĩa đó Phao-lô tuyên bố: “Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ mà tôi sống không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ

sống trong tôi”.

Khi Đấng Christ sống trong chúng ta thì chắc chắn sẽ có kết quả. Do đó, Phao-lô nói: “Tôi chết hằng ngày” để đời sống ông kết quả hằng ngày cho Chúa và Hội thánh. Cho nên nếu đời sống chúng ta không có kết quả có lẽ chúng ta chưa nhờ Chúa làm chết bản ngã này, xác thịt này chăng?

Cuối cùng, Phao-lô ví sánh “hầu việc Chúa như xây một ngôi nhà”.

Anh em là nhà của Đức Chúa Trời xây

Sau hình ảnh về nông nghiệp là ruộng, Phao-lô dùng hình ảnh kiến trúc là xây dựng.

“*Anh em là nhà Đức Chúa Trời xây*”. Ngôi nhà phải có nền và nền là Chúa Giê-xu Christ. “*Chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập là Đức Chúa Giê-xu Christ*”. Chúa Giê-xu cũng là Đá góc nhà, là đá sống, là vầng đá của các thời đại (1Phi-e-rơ 2:6).

Rất tiếc có những người lập nền sự nghiệp thuộc linh của mình trên đất cát, nên ngôi nhà đời sống của họ bị sập, chức vụ của họ bị gãy đổ, hư hại như lời Chúa cảnh cáo:

“*Kẻ nào nghe và làm theo lời ta phán đây, thì giống như người khôn ngoan cất nhà mình trên*

hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay xô động nhà ấy; song không sập vì đã cất trên đá. Kẻ nào nghe lời ta phán đây mà không làm theo khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát, có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều” (Ma-thi-ơ 7:24-27).

Người dại ở đây không phải kém tri thức hay khả năng. Trái lại có lẽ có nhiều nữa. Nhưng người dại ở đây chính là người **nghe mà không làm theo** lời Chúa dạy. Có thể giảng mà không thực hành. Nghe mà không làm theo Lời Kinh Thánh sẽ dẫn đến hậu quả hư hại đời sống tâm linh, sụp đổ sự nghiệp thuộc linh.

Lịch sử Hội thánh đã chứng minh điều đó.

Cuối cùng, phân đoạn này cho thấy vật liệu xây cất nhà Chúa có hai loại: Vật liệu không cháy: Vàng, bạc, bửu thạch; và vật liệu dễ cháy: gỗ, cỏ khô, rơm rạ. Chúa cũng cho biết phần thưởng sẽ được ban cho sau cuộc thử nghiệm bằng lửa. Lửa sẽ đánh giá công lao và việc làm của mỗi người.

Qua dòng lịch sử dân Chúa, chúng ta thấy các danh nhân Thánh Kinh đã được thử nghiệm, tên họ được nhắc đến trong thư Hê-bơ-rơ chương 11: Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cốp, Môi se, Ghê-đê-

ôn, Ba-rác, Sam-sôn, Giép-thê, Đa-vít, Sa-mu-ên và các đấng tiên tri. Nếu thêm vào đó các danh nhân trong Tân Ước thì chúng ta có các sứ đồ Phao-lô, Phi-e-rơ, Giăng, Gia-cơ.. và chúng ta là kẻ trung tín đến cuối cùng nữa. Biết bao người bị mất phần thưởng: Cô-rê, Đa-than, A-bi-ram, 250 người dâng hương phản nghịch, hai con trai A-rôn dâng lửa lạ, một Ghê-ha-xi bị phung hay trong Tân Ước có Giu-đa kẻ bán Chúa, Đê-ma ham hố đời này, A-lex-xan-đơ, người thợ đồng làm hại Phao-lô hay các tiên tri giả, giáo sư giả.

Lửa giáng xuống để chứng tỏ Giê-hô-va là Đức Chúa Trời và lửa cũng sẽ chỉ ra công trình còn lại của mỗi người. Xin Chúa cho công trình hầu việc Chúa của mỗi chúng ta sẽ còn lại vì đã được xây dựng trên nền Đức Chúa Giê-xu và xây bằng “vàng của đức tin thật”, “bửu thạch của tình yêu chân thật” và “bạc của hy vọng nơi chính Chúa”.

Giáo sĩ John G. Paton đến hầu việc Chúa tại vùng đảo New Hebrides, ngày nay là Vanuatu. Thổ dân trên đảo vào thời cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20 là một bộ tộc ăn thịt người. Một đêm nọ, họ vây quanh khu truyền giáo để nổi lửa và giết cả gia đình giáo sĩ. Trong đêm kinh hoàng đó, ông bà Giáo sĩ chỉ biết hết lòng cầu xin

Chúa giải cứu. Sáng hôm sau, ông bà thấy những kẻ tấn công đã rút lui hết. Khoảng một năm sau, người tù trưởng tin Chúa. Giáo sĩ Paton hỏi vị tù trưởng tại sao ông bỏ ý định đốt nhà và giết giáo sĩ đêm đó. Người tù trưởng ngạc nhiên trả lời bằng một câu hỏi: “Mấy người ở với ông bà đêm hôm đó là ai vậy?” Giáo sĩ Paton biết chẳng có ai ở với mình cả. Vị tù trưởng nói tiếp, “chúng tôi sợ không dám tấn công vì thấy nhiều người cao lớn giềnh giàng mặc áo trắng cầm gươm sáng lòa canh giữ trung tâm truyền giáo đêm hôm đó.” Tạ ơn Chúa!

Một điểm đặc biệt là khi ông bà giáo sĩ John Paton đến quần đảo này thì không có một tín đồ Cơ-đốc nào, nhưng khi ông bà rời nơi đây thì không còn một người nào chưa tin Chúa cả!

Khi chúng là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời, sẽ được Ngài bảo vệ. Khi chúng ta là ruộng Đức Chúa Trời cày thì Ngài sẽ được Ngài ban cho kết quả. Khi chúng ta là nhà Đức Chúa Trời xây thì chỉ Danh Ngài được vinh hiển mà thôi.

Mục sư Nguyễn Anh Tài
*(Bài giảng trong Lễ Kỷ Niệm
35 năm thành lập Giáo Hạt,
tại Hội Đồng Giáo Hạt)*



QUYỀN NĂNG

Có một Hội thánh tương đối nhỏ thuê mượn được một chỗ nhỏ trên từng lầu hai, khó ai biết đến và bất tiện việc đi lại, lên xuống. Số tín hữu có 120 người, không có mục sư và tín hữu gồm nhiều thành phần đến từ nhiều nơi khác nhau. Ước mong của họ là đem ơn cứu chuộc của Chúa cho cộng đồng rộng lớn của thành phố này nhưng dường như quá sức họ vì họ không có tiền bạc, ít nhân sự và nhiều lo lắng.

Hãy tưởng tượng tình trạng tương tự như thế trong trang đầu

của sách Công Vụ. Sau khi Chúa Giê-xu thăng thiên, chỉ còn 120 tín hữu nhóm lại tại một phòng cao ở thành phố Giê-ru-sa-lem. Họ tin Chúa đã chết và sống lại nhưng họ chỉ quan tâm đến mình và nội bộ giữa lúc khó nguy này. Nhưng Chúa đã cho biết về một sự cố có thể thay đổi tình huống này là họ sẽ được báp têm bằng Thánh Linh để nhận quyền năng và làm chứng nhân cho Ngài tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri cho đến cùng trái đất” (Công Vụ 1:5,8). Họ không phải đợi lâu chỉ mười ngày sau khi

Chúa thăng thiên và năm mươi ngày sau khi Chúa sống lại trong Lễ Ngũ Tuần này, dân từ khắp nơi đổ về tham dự tại thủ đô Giê-ru-sa-lem mà Lu-ca ghi lại “từ các dân thiên hạ đến” (Công vụ 2:5).

Trong kỳ lễ này, Thánh Linh được ban xuống cho nhóm người này và từ đó họ đã thay đổi hoàn toàn cuộc diện.

Tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi (Công vụ 2:1-2).

Thánh Linh đến như tiếng gió thổi. Nhưng Ngài không phải là gió. Gió chỉ là một biểu tượng của Thánh Linh. Trong nguyên ngữ từ “gió” (wind), hơi thở (breath) và Thánh Linh (Spirit) có cùng một chữ (ruach). Nếu phát âm đúng từ “ruach” sẽ giống như một luồng gió thổi. Khi thở cũng vậy, thở ra mạnh mẽ cũng giống như phát ra một luồng hơi gió.

Có hai sự kiện đã từng xảy ra như thế trong lịch sử Thánh Kinh. Thứ nhất là lúc Đức Chúa Trời tạo dựng A-đam, tổ phụ của loài người. Kinh thánh chép: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sinh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh” (Sáng thế ký 2:7). Từ tình trạng khô cứng của bụi đất hơi thở của Đức Chúa Trời đã khiến có sự sống động, linh hoạt trong cơ thể con người. Sự

kiện thứ hai là sau khi Chúa Giê-xu phục sinh, Ngài “hà hơi trên môn đồ mà rằng: Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh” (Giăng 20:22). Chúa chỉ dẫn cho các môn đồ biết sự việc sẽ xảy ra trong ngày Lễ Ngũ Tuần sẽ là như vậy. Cho nên khi nghe tiếng gió thổi ào ào họ bèn nhớ lại Chúa đã có lời hứa và nay đang ứng nghiệm.

Có mối liên hệ giữa sự hà hơi sống vào thân thể A-đam (Sáng 2) và lần này cho thân thể của Đấng Christ, là Hội thánh. Thân thể bụi đất của A-đam không có sự sống cho đến khi tiếp nhận hơi thở của Đức Chúa Trời. Cũng một thể ấy, thân thể Đấng Christ là Hội thánh không có sức lực và quyền năng cho đến khi nhận sự sống của Thánh Linh trong ngày Lễ Ngũ Tuần. Sự kiện này dù xảy ra trong phòng cao nhưng tác động cho cả thế giới.

Dĩ nhiên Đức Thánh Linh đã từng hành động từng hồi từng lúc trước đó cũng như trong thời Cựu Ước nhưng nay Ngài ngự trong Hội thánh và tiếp tục hành động cho đến khi hoàn tất chương trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Như lưỡi bằng lửa (2:3).

Hãy tưởng tượng khi những người này thấy lửa hình dáng như cái lưỡi hiện ra, chắc không khỏi kinh sợ vì “Đức Chúa Trời là đám lửa

hay thiêu đốt”. Rồi đám lửa này chia ra từng cái một và đậu trên mỗi người ở trong phòng. Một điều lạ là không ai bị cháy xém cả! Từng trái này đã có lần nào xảy ra chưa? Thưa có, đã có lần thiên sứ của Đức Chúa Trời hiện ra cho Môi-se trong bụi gai cháy. Môi se thấy bụi gai cháy không tàn (Xuất 3:23). Đức Chúa Trời cho biết danh tánh Ngài “ là Đấng tự hữu hằng hữu” và Môi se nhận biết Chúa hiện diện với mình. Sự kiện này cho thấy lửa cháy không phải nhờ bụi gai cung cấp nhiên liệu để cháy bèn là lửa thiêng có thể tự cung cấp để tỏa sáng mà không cần phương tiện của bụi gai. Vì lửa thông thường phải cần nhiên liệu để cháy. Khi không còn nhiên liệu nữa thì lửa không thể tiếp tục cháy. Nhưng tại đây, lửa thiêng thượng không cần nhiên liệu và bụi gai không tàn mà lửa vẫn cháy tiếp tục.

Trước ngày Lễ Ngũ tuần, nhóm người này họp nhau lại vui vẻ thông công, cầu nguyện hay

bàn luận phải chọn ai là người lãnh đạo Hội thánh. Nhưng các sinh hoạt này không thể làm gì được cho đến khi lửa Thánh Linh ban xuống cho họ. Trong vòng các người nhóm họp lại hôm đó, chúng ta thấy có các sứ đồ, môn đồ, tín hữu và các bà cho thấy sự ban cho quyền năng Thánh Linh gồm tất cả mọi người trong Hội thánh để dự phần phát triển Vương quốc Chúa.

Nói các thứ tiếng khác (2:4).

Một sự việc lạ lùng nữa xảy ra là 120 người này thành linh khám phá là mình có thể nói các thứ tiếng khác.

Một lần nữa chúng ta thử nhớ lại xem có lần nào có người nói thứ tiếng khác mà chưa bao giờ học không? Điều này cũng đã có lần đã xảy ra tại tháp Ba-bêlôn. Chúng ta nhớ khi đó loài người nổi loạn với Đức Chúa Trời bằng cách muốn xây một ngọn tháp cao tận trời. Họ muốn tự lo cho mình và tỏ sức mạnh và sự khôn ngoan của mình. Họ không muốn thờ lạy Chúa mà muốn tin cậy nơi chính mình. Họ muốn dành sự vinh quang cho mình mà không muốn nhường chỗ cho Chúa. Vì thế Chúa ngự xuống và can thiệp bằng cách làm cho hỗn loạn tiếng nói của họ



(Sáng 11:1-9). Chắc họ ngạc nhiên kinh khủng khi đến công trường xây cất. Các công nhân cùng làm việc cả tuần này, giờ đây họ nói chuyện mà không hiểu chi cả. Sau đó họ nghe và hiểu được một vài người cùng ngôn ngữ với mình, họ bèn tụ tập với nhau và sinh hoạt chung nhau. Từ đó họ quyết định rời bỏ chỗ này và dời đến một chỗ khác để cùng chung sinh sống vì có thể hiểu nhau và có cùng ngôn ngữ. Do đó họ tan lạc khắp các miền đông, tây, nam, bắc.

Ngày Lễ Ngũ Tuần thì hoàn toàn trái ngược. Mọi người khắp đất nói tiếng khác nhau họp lại tại Giê-ru-sa-lem. Khi Thánh Linh ban xuống, các sứ đồ thấy tự nhiên nói được ngôn ngữ của các sắc dân khác mà mình chưa bao giờ học. Và các dân tộc khắp nơi lại có thể nghe và hiểu lời giảng

bằng chính ngôn ngữ mình.

Tại Ba-bên tiếng nói lộn xộn là sự hình phạt của Đức Chúa Trời khiến dân sự tản ra khắp đất. Trong Lễ Ngũ Tuần các thứ tiếng nói khác nhau là một ân phước Đức Chúa Trời ban cho để dân sự có thể hiểu được ý chỉ của Đức Chúa Trời để phát triển Hội thánh.

Do đó, Thánh Linh ban quyền năng Ngài cho Hội thánh qua hình ảnh của gió, lửa và nói các thứ tiếng khác với mục đích gây dựng và phát triển Vương quốc Chúa. Do đó, nếu có sinh hoạt nào không hướng về mục đích này thì phải kiểm lại để không đi ngược lại mục đích của sự ban cho quý báu của Đức Chúa Trời cho Hội thánh của Ngài.

*Mục sư Nguyễn Anh Tài,
Viện Trưởng*



Phụ Nữ Trong Kinh Thánh

Ê-xơ-tê

Bà Hoàng Yêu Nước

(Bài 7- tiếp theo kỳ trước)

Trong Trang Phụ Nữ trong Kinh Thánh chúng tôi đang trình bày về bà Ê-xơ-tê, một thiếu nữ Do Thái mồ côi, trong chương trình của Chúa được chọn làm hoàng hậu nước Ba-tư để giải cứu con dân Ngài. Hôm nay chúng tôi sẽ trình bày phần cuối cùng về bà Hoàng Hậu nổi tiếng này.

Lời cầu xin cuối cùng của Ê-xơ-tê và quyết định của vua

Ê-xơ-tê 8:3-8 ghi: “Bà Ê-xơ-tê lại còn nói trước mặt vua, và phục xuống dưới chân người mà khóc lóc, cầu xin vua diệt mưu ác mà Ha-man, người A-gát đã toan ý hại dân Giu-đa. Vua đưa cây phủ viết vàng ra cho bà Ê-xơ-tê. Đoạn, bà chỗi dậy và đứng trước mặt vua, mà rằng: Bà khóc và thưa với vua: “Nếu vừa ý vua và nếu tôi được ơn trước mặt vua thì xin vua hãy hạ chiếu chỉ đặt bãi các thư của Ha-man, truyền giết người Giu-đa trong các tỉnh của vua, vì nữ nào tôi nhìn tai nạn xảy đến cho dân tộc tôi và lòng nào nữ xem sự hủy diệt của dòng dõi tôi? ... Vua A-suê-ru nói với Ê-xơ-tê và Mạc-đô-chê: Hai người hãy nhân danh vua mà viết về dân Giu-đa điều gì vừa ý hai người, rồi lấy ấn của vua

mà ấn dấu. Vì một chiếu chỉ nào viết nhân danh vua và ấn dấu với chiếc nhẫn của vua không thể bãi bỏ được.”

Mạc-đô-chê được thăng chức, Ha-man không còn nữa nhưng hoàng hậu Ê-xơ-tê còn trách nhiệm phải cứu dân tộc của bà. Dù Ha-man đã chết nhưng chỉ dụ ông nhân danh vua ban ra trong cả nước để tiêu diệt người Giu-đa vẫn còn hiệu lực. Theo chỉ dụ đó, vào ngày 13 tháng 12, người dân Ba-tư được phép đánh giết người Do Thái. Đây là lần đầu tiên chúng ta thấy bà Ê-xơ-tê khóc. Bà không dùng nước mắt mỹ nhân để làm xiêu lòng vua nhưng bà thật lòng đau xót cho hoàn cảnh đau thương của dân tộc mình. Nan đề ở đây là một khi chiếu chỉ của vua đã ban ra, không thể thay đổi hay sửa lại được nhưng nhà vua

phải ban một chiếu chỉ khác. Vì vậy, vua A-suê-ru bảo Ê-xơ-tê và Mạc-đô-chê viết một chiếu chỉ khác, theo ý của hai người, sau đó đóng dấu ấn của vua vào rồi gửi ra khắp cả nước Ba-tư để người Do Thái không bị tiêu diệt trong ngày đã định.

Mạc-đô-chê không thể nói cho dân chúng biết là chiếu chỉ mà vua đã ban ra trước kia không còn hiệu lực và không được thi hành; trái lại, ông phải nhân danh vua ra một chiếu chỉ khác để cứu người Do Thái. Mạc-đô-chê liền gọi các thư ký trong triều đình vào và nhờ họ viết một chiếu chỉ khác nội dung như sau: “Vua cho phép người Giu-đa trong các tỉnh, các thành của nước A-suê-ru họp lại với nhau trong ngày 13 tháng 12, (là ngày trước đã định để tiêu diệt người Giu-đa) để bênh vực mạng sống mình. Trong ngày đó, họ được phép đánh giết và làm cho



hư mất quyền lực của những người thù nghịch mưu toan hãm hại mình và được phép đoạt lấy tài sản của chúng nó.” Lúc đó vào tháng ba, còn chín tháng nữa là đến ngày dân Giu-đa bị tiêu diệt, nên sau khi đóng ấn vào chiếu chỉ mới, vua ra lệnh cho các sứ giả cỡi ngựa hăng và ngựa nòi để kịp gửi chiếu chỉ đó ra khắp nước. Khi chiếu chỉ mới đã được ban ra, Mạc-đô-chê và người Do Thái đều vui mừng. Kinh Thánh ghi: “Mạc-đô-chê từ trước mặt vua trở ra, mặc đồ triều phục xanh và trắng, đội một cái mũ triều thiên lớn bằng vàng, và mặc một cái áo dài bằng bố gai mịn màu tím. Thành Su-sơ cất tiếng reo mừng và hớn hờ. Về phần dân Giu-đa thì có sự sáng sửa, vui vẻ, khoái lạc và vinh hiển. Trong mỗi tỉnh, mỗi thành, phàm nơi nào có mạng lệnh và chiếu chỉ của vua thấu đến thì có sự vui mừng và khoái lạc cho dân Giu-đa, bữa yến tiệc và một ngày ăn lễ. Có nhiều kẻ trong các dân tộc của xứ lại nhập bọn với dân Giu-đa, bởi vì chúng nó sợ dân Giu-đa lắm” (Ê-xơ-tê 8:15-17).

Bài học ghi nhận qua đời sống và việc làm của Hoàng Hậu Ê-xơ-tê
Nhìn lại những chi tiết kỳ thú trong câu chuyện về hoàng hậu Ê-xơ-tê chúng ta ghi nhận những bài học sau:

1. Trong hoàn cảnh bế tắc, nếu chúng ta tin cậy Chúa, kêu cầu Chúa, Ngài sẽ giải cứu

Hoàng hậu Ê-xơ-tê không dựa vào địa vị là vợ của một ông vua quyền thế, để thay mặt người Giu-đa, xin vua A-suê-ru cứu giúp nhưng bà đã đặt đức tin nơi Chúa và cầu xin Chúa cứu giúp. Khi gặp hoàn cảnh khó khăn, chúng ta dễ nghĩ đến người, những người có địa vị, quyền thế hay tiền bạc chung quanh chúng ta và chạy đến với họ để cầu cứu. Là con dân của Chúa, chúng ta cần noi gương hoàng hậu Ê-xơ-tê, dành thì giờ ở riêng với Chúa, kiêng ăn cầu nguyện để tìm sự hướng dẫn và giải cứu từ nơi Ngài. Lời Chúa dạy: “Người công bình kêu cầu, Đức Giê-hô-va bèn nghe và giải cứu người khỏi các sự gian truân” (Thi Thiên 34:17).

2. Đức Chúa Trời sử dụng bất cứ người nào Ngài muốn để hoàn thành chương trình của Ngài.

Ví dụ điển hình là A-suê-ru, ông vua đầy uy quyền, cai trị một đất nước rộng lớn. Ông có quyền ban ơn cho người này, trừng phạt người kia. Chỉ một cái khoác tay của ông, người thì phải chết, người thì được bỗng lộc sung sướng. Ông truất ngôi hoàng hậu của Vả Thi chỉ vì bà không làm theo điều ông yêu cầu. Ông nghe

lời Ha-man, ra chiếu chỉ tiêu diệt người Do Thái, dù nhóm người này không làm gì hại đến ông. A-suê-ru là ông vua có quyền uy lớn lao và chỉ làm theo ý mình, nhưng khi Đức Chúa Trời can thiệp, con người quyền uy đó đã trở thành khí cụ Chúa dùng để ban phước cho con dân Ngài. Trước hết, ông ban ân huệ cho bà Ê-xơ-tê, là người đã phạm luật triều đình, vào gặp vua mà không có lệnh mời. Sau đó ông kiên nhẫn đến cung thất của hoàng hậu Ê-xơ-tê dự tiệc hai lần để xem bà muốn thỉnh cầu điều gì. Một vị vua trước kia quyết định những điều rất là vô lý bây giờ lại bằng lòng nghe ý kiến của người chung quanh và quyết định những điều hợp với lẽ phải. Trước kia ông nghe lời Ha-man ra lệnh tiêu diệt người Do Thái vô tội, bây giờ ông nghe theo lời cầu xin của vợ và Mạc-đô-chê, tìm cách cứu họ khỏi bị giết. Thật đúng như lời Chúa dạy trong Châm Ngôn 21: “Lòng của vua ở trong tay Đức Giê-hô-va khác nào dòng nước chảy. Ngài làm m nghiêng lệch nó bề nào tùy ý Ngài muốn” (c.1). Có lẽ chúng ta đang phải đương đầu với những người xấu, cố tình làm hại chúng ta. Những người đó không kính sợ Chúa, không tôn trọng công lý, lẽ phải; tấm lòng của họ chai đá, không có tình thương. Tất cả

những điều đó khiến chúng ta cảm thấy hoàn cảnh của mình thật là tuyệt vọng, không lối thoát. Dựa vào kinh nghiệm của hoàng hậu Ê-xơ-tê ngày xưa, chúng ta hãy vững lòng trông đợi sự giải cứu của Chúa. Lắm lúc chúng ta thấy người hiền lành, đạo đức, công bình và con dân Chúa như phải chịu nhiều thiệt thòi, bị đối xử bất công, nhưng chúng ta hãy hết lòng tin cậy nơi Chúa, trung tín thờ phượng và hầu việc Ngài, làm những thân dân trung kiên của Chúa. Đến đúng thời điểm Chúa sẽ dùng những người Chúa chọn để thay đổi hoàn cảnh, đem lại sự giải cứu và ban ơn phước cho con dân Ngài. Kinh Thánh dạy: “Nước nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, dân tộc nào được Ngài chọn làm cơ nghiệp mình có phước thay” (Thi Thiên 33:12).

3. Không một hoàn cảnh đen tối nào mà Chúa không thể đổi nên tươi sáng.

Khi Ha-man rao chiếu chỉ của vua đi khắp các tỉnh, không chỉ người Do Thái lo buồn mà người dân trong kinh thành Su-sơ cũng hoảng kinh, và khi Chúa can thiệp và giải cứu, Kinh Thánh ghi: “Thành Su-sơ cất tiếng reo mừng

và hớn hở.” Sách Ê-xơ-tê chương 4 ghi rằng khi nghe tin người Do Thái sắp bị nguy đến tính mạng, Mạc-đô-chê “xé áo mình, mặc lấy một cái bao và phủ tro rồi đi ra giữa thành, lấy tiếng lớn kêu khóc cách cay đắng” (c. 1). Nhưng khi Chúa đã can thiệp và giải cứu, Kinh thánh ghi: “Mạc-đô-chê mặc đồ triều phục xanh và trắng, đội mão triều thiên lớn bằng vàng và mặc một cái áo dài bằng bố gai mịn màu tím” (8:15). Người Do Thái lúc đó thay vì phải than khóc trước hoạn nạn sắp xảy đến, đã vui mừng mở yến tiệc ăn mừng. Nhìn lại những điều Đức Chúa Trời làm trong câu chuyện về hoàng hậu Ê-xơ-tê có ai ngờ được hoàn cảnh tuyệt vọng, đau thương được thay đổi nhanh chóng như thế. Đáng lẽ Mạc-đô-chê bị treo lên cây mộc hình, tất cả người Do Thái thì bị tiêu diệt không chút xót thương, nhưng trái lại, người bị treo là Ha-man và các con trai của ông, còn người Do Thái không bị tiêu diệt nhưng mạng sống được bảo toàn và vui mừng dọn tiệc lớn ăn mừng. Đêm tối tuyệt vọng đã trở thành bình minh tươi sáng, tất cả nhờ sự can thiệp của Đức Chúa Trời Toàn Năng.

Minh N. Thi

Buổi Ban Đầu

“Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất” (Sáng Thế Ký 1:1)

“Bởi đức tin chúng ta biết rằng thế gian làm nên bởi lời của Đức Chúa Trời, đến nỗi những vật bày ra đó đều chẳng phải từ vật thấy được mà đến” (Hê-bơ-rơ 11:3)

Khi nhìn vào cái rộng lớn bao la của vũ trụ, bạn có thể rất dễ đi đến kết luận sau: Con người nhỏ bé, tầm thường vô giá trị và đời người ngắn ngủi không có gì đáng quan tâm khi so với chiều dài hiện hữu hàng tỉ năm của các thiên hà. Trước hết, bạn có thể cho rằng con người là những tạo vật quá nhỏ bé, và toàn thể nhân loại với tất cả lịch sử chỉ là những rối động vô nghĩa lý bay thoảng qua không gian vô định. Thi hào Mỹ Robert Frost từng ví con người



giống như những vi khuẩn bơi lội trong ly nước. Nói cách khác, con người trong địa cầu không hơn gì con vi trùng dưới kính hiển vi.

Carl Sagan, nhà thiên văn học Mỹ, cũng là nhà văn và là người cổ võ cho chủ nghĩa vô thần đã phụ họa thêm cho chương trình truyền hình nổi tiếng của ông có tên là *Cosmos* bằng cuốn sách *Pale Blue Dot* (*Chấm Xanh Nhạt*) có hình bìa là bức ảnh do phi thuyền Voyager 1 chụp từ vùng biên giới thái dương hệ, ghi lại hệ thống hành tinh trong các quỹ đạo mà địa cầu xanh lơ nằm chính giữa – một chấm xanh nhạt giữa vô số tinh cầu trong không gian. Sagan bảo rằng “Bạn cần nhìn kỹ bức hình này xem thử bạn có còn tin rằng trái đất và cư dân trên đó đã được một Thượng Đế đích thân tạo dựng một cách đặc biệt không?” Có

thể coi đây là một quan điểm khoa học tiêu biểu, hiện đại nhất về vũ trụ của người vô thần.

Đó là cái nhìn phi đức tin. Bây giờ trở lại với câu chuyện đơn sơ trong Sáng Thế Ký, chúng ta thấy như mình đang sử dụng kính lúp để nhìn vào một chi tiết thật nhỏ trong bức tranh vũ trụ thật lớn. Chúng ta nhìn vào một đốm xanh li ti ở một vùng đất trên địa cầu hiện nay là I-rắc, để tìm vườn Ê-đen, nơi đó Đức Chúa Trời tạo dựng con người đầu tiên, để người coi sóc vườn và hàng ngày tương giao với Đấng tạo dựng mình.

Sách Sáng Thế Ký 2:8-17 ký thuật như sau:

“Đoạn Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra dặng tưới vườn, rồi từ đó chia ra làm bốn ngã. Tên ngã thứ nhất là Bi-sôn; ngã đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn

sông thứ tư là Ô-phơ-rát.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn. Rồi Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.”

Đây là những ngày đầu tiên của con người, những ngày con người sống trong một vùng đất chính Đức Chúa Trời khai phá. A-đam đã được đặt trong một môi trường tối ưu tại vườn Ê-đen nơi Đức Chúa Trời đã dùng những con sông lớn điều hoà nhiệt độ và ẩm độ, thiết yếu cho mọi loại cây trái phát triển. Chúa không để A-đam chỉ rong chơi, nhưng giao cho A-đam công việc trồng và giữ vườn, một khu vườn mênh mông xanh tốt đủ loại cây vừa đẹp mắt mà trái lại ngon. Giữa vườn có hai cây quý là cây sự sống và cây biết điều thiện, điều ác. Chúa cũng thấy A-đam cô đơn vì không có ai giống mình nên đã làm nên Ê-va từ xương thịt A-đam. Cặp vợ chồng đầu tiên này đã sống những ngày thật hạnh phúc trong khu vườn lý tưởng. Hàng ngày Đức Chúa Trời đến thăm và cả hai được hưởng mối tương giao vô cùng thỏa nguyện với Chúa.

Tuy nhiên khi giao cho A-đam công tác coi sóc vườn, Đức Chúa Trời cũng có một điều căn dặn cặp vợ chồng này về cây đặc biệt trồng giữa vườn, “*Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn, nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.*”

Vấn nạn thông thường nhất đối với lời căn dặn này liên quan đến mục đích Chúa đặt cái cây đặc biệt đó trong vườn. Đức Chúa Trời đã chuẩn bị vườn Ê-đen thật chu đáo cho A-đam. Chúa đã làm tất cả cho A-đam, đã đặt A-đam trong một hoàn cảnh tối ưu với những điều kiện tối hảo. Trong đó cây biết điều thiện và điều ác với lời căn dặn không được ăn trái cây này cũng góp phần vào những điều kiện tối hảo đó. Chúa đặt A-đam trong Ê-đen để trồng và giữ vườn. Làm việc trong vườn, chăm bón cây cối là điều cần thiết cho sự phát triển con người A-đam. Chúa không muốn A-đam là con người nhàn rỗi, lười biếng. Mạng lệnh không được ăn trái cây biết



điều thiện, điều ác giúp A-đam học bài học vâng lời, bài học quan trọng nhất liên quan đến một đặc tính quan trọng nhất Chúa ban cho con người đó là ý chí tự do. Không có lệnh cấm, tự do đối với A-đam vô nghĩa. Nói một cách đơn giản, nếu tôi được tự do làm tất cả mọi điều thì tôi thực sự không hiểu tự do là gì hay đúng hơn, không có tự do. Loài vật làm tất cả mọi điều bản năng thôi thúc vì thế loài vật không hiểu tự do, không có tự do. Sống theo bản năng là một hình thức của cuộc đời nô lệ.

Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam tự do, món quà quý giá nhất đối với con người và đắt giá nhất đối với Đức Chúa Trời. Tuy nhiên Đức Chúa Trời biết rằng món quà tự do kia sẽ vô nghĩa nếu thiếu lệnh cấm. Lệnh cấm của Chúa giúp A-đam và Ê-va vận dụng khả năng chọn lựa và học bài học đầu tiên - bài học vâng lời. A-đam và Ê-va đã thất bại ngay trong thử thách đầu tiên, đã nghe lời kẻ lạ, đã làm theo lòng mình mà quên lời căn dặn của Đức Chúa Trời. A-đam và Ê-va đã phạm tội với Chúa không phải giữa một thế gian tăm tối đầy tội lỗi, hư hoại, sa đọa như thế giới hôm nay, nhưng đã phạm tội trong một thế giới trong sáng, vô tội, trong một hoàn cảnh với mọi điều kiện tối

hảo. A-đam và Ê-va không thể đổ lỗi cho ai. Tất cả những cố gắng đổ lỗi vô ích, dù cho con rắn hoặc cho nhau, cho nên tất cả đều bị Đức Chúa Trời trừng phạt. Đức Chúa Trời đã tạo dựng chúng ta trong A-đam cho nên quyết định bất tuân của A-đam đã để lại hậu quả cho chúng ta và cả dòng dõi chúng ta cho đến cuối cùng. Tuy nhiên chúng ta cần được nhắc lại về ý định nguyên thủy của Đức Chúa Trời trong việc tạo dựng, đó là để con người được tương giao với Đức Chúa Trời và quản trị thế giới Ngài đã sáng tạo. Thực hiện ý định đó, Đức Chúa Trời đã làm A-đam là một con người tự do, đã thở hơi sống của chính Ngài trong A-đam để A-đam chia sẻ sự sống vĩnh hằng của Ngài, đặt A-đam trong một môi trường toàn hảo cho A-đam có điều kiện phát triển mọi tiềm năng Ngài ban.

Nhưng tất cả chương trình đó đã gãy đổ khi A-đam dại dột quyết định không vâng lời Chúa. Những ngày hạnh phúc ban đầu đột ngột kết thúc khi trái cấm bị hái ăn và hai con người hạnh phúc nhất không ai bảo ai, cùng thấy phải đi trốn, phải tránh mặt Đức Chúa Trời. Tương giao với Đấng Tạo Hóa bị cắt đứt, và đây chính là nỗi đau khổ căn bản của con người. Vì thế, cứu rỗi chính là nối lại mối tương giao gãy đổ

đó mà Chúa Cứu Thế Giê-xu là cây cầu duy nhất. Đặc tính của cây cầu là nối kết hai bờ. Đặc điểm của Chúa Cứu Thế Giê-xu là có đồng thời hai bản tính: Thần Tính và nhân tính để làm trung gian hay trung bảo giữa Đức Chúa Trời và con người. Là người, Chúa Giê-xu có thể chết, và Ngài đã chấp nhận cái chết của một chiên con sinh tể. Là Trời, cái chết của Chúa Giê-xu có giá trị vô hạn chuộc tội cho mọi người ở mọi thời đại, những người có lòng tin tiếp nhận sự thay thế đó. Là Đức Chúa Trời, Chúa Giê-xu cũng đã phục sinh để ban sự sống cho người tin. Cái chết của Chúa Cứu thế Giê-xu là cái chết đền tội cho con người để giải trừ tội lỗi cho con người. Khi được tha thứ, mới tương giao với Đức Chúa Trời được phục hồi, và kết quả là con người đến với Chúa, tìm lại được hạnh phúc ban đầu trong mối tương giao thâm sâu với Chúa và với nhau.

“Cho nên hiện nay không có sự đoán phạt nào cho những người ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu” là lời công bố long trọng nhất và quan trọng nhất của sứ đồ Phao-lô cho những người đặt lòng tin nơi Chúa.

Mục sư Nguyễn Đăng Minh



Hồi Kèn Trăm Năm

Ai có nghe chãng từ trời cao vọng tới,
Tiếng kèn trăm năm hiệu triệu vang rền:
Hồi chiến sĩ của đoàn quân thập tự,
Hồi đoàn người bách thắng hãy xông lên!

Từ lục địa xa xăm, đoàn tiên phong xuất trận,
Lìa bỏ quê hương tìm đến Việt Nam,
Nào Cadman, Dixon, Olsen (1) dũng liệt,
Đã chọn đất nầy làm nơi nghỉ ngàn năm.

Cửa sông Hàn (2) thuở nào bừng tiếng hát
Lòng mẹ Quảng Nam bồng ấm lửa yêu đời,
Vì nơi đây Tin Lành ra vỡ đất,
Đem tình yêu thiên thượng rải nơi nơi.

Hà Nội, Sài Gòn, Cần Thơ, Đà Lạt,
Ngọn lửa lung linh lan rộng đường xa,
Tuy bé nhỏ nhưng không bao giờ mờ nhạt,
Vì muôn đời chân lý chẳng phai pha.

Thế hệ cha ông đã một thời anh dũng,
Không quản gian lao, nghèo khó, nhọc nhằn,
Lặn lội đêm ngày những đường quê, nẻo phố,
Rao giảng Tin Mừng cho kẻ lạ người thân.

Những lối góc gai của rừng thiêng nước độc,
Cũng từng in dấu chân đẹp Tin Lành,
Kể sao hết niềm vui bao sắc tộc,
Hưởng thiên đàng, được giải phóng tâm linh!

Rồi mai đây Thần Linh Cha ngự đến,
Quyền năng Cha thăm viếng nước non này,
Những ánh đuốc chập chờn trong quá khứ
Sẽ bùng lên soi sáng rực rỡ tương lai!

Ôi Việt Nam, hỡi Việt Nam yêu dấu!
Một trăm năm Lời Chúa đến thăm người,
Hãy thức dậy, nhận tình yêu thấm đượm,
Ngày sẽ qua, đừng để phụ ơn Trời.

Ai có nghe chẳng tiếng kèn Vua hiệu triệu,
Gọi đàn con tình nguyện hiến thân mình?
Giờ đã điểm, thế gian này sắp tận,
Hỡi đoàn quân thập tự, hãy xông lên!

Hương Nam

(1) Tên những Giáo sĩ đã bỏ mình tại Việt Nam. (2) Con sông ở Đà Nẵng, nơi các Giáo sĩ đổ bộ và lập trạm truyền giáo đầu tiên ở Việt Nam năm 1911.



HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT LẦN THỨ 35

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam, Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ đã tổ chức Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 35 tại Chapman University, California, từ 25-29/6/2010, với chủ đề: “CHÚA TRÊN HẾT” và câu gốc khẩu hiệu: “*Ấy cũng chính Ngài là Đầu của Thân Thể, tức là đầu Hội Thánh... hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng*” (Cô-lô-se 1:18)

I. TỐI THỨ SÁU 25/6/2010 – HỘI ĐỒNG CẦU NGUYỆN

Hội Đồng Giáo Hạt bắt đầu với **Hội Đồng Cầu Nguyện** vào tối thứ Sáu lúc 7:30 tối, trước ngày khai mạc, có khoảng 250 đại biểu và tín hữu tham dự. Mục sư Nguyễn Thi chia sẻ Lời Chúa với đề tài: “*Chúa Trên Hết Trong Đời Sống Cầu Nguyện,*” dựa trên thư Cô-lô-se. Mục sư kêu gọi Hội Đồng bước vào đời sống cầu nguyện sâu nhiệm, khẩn thiết kêu cầu Chúa ban cơn mưa phước lành trên Hội Đồng, trên Hội Thánh và trên mỗi cá nhân tín hữu. Ngoài Hội Đồng Cầu Nguyện tối thứ Sáu, trong suốt Hội Đồng, còn có các giờ tĩnh nguyện từ 6:30 - 7:30 mỗi sáng, do các tôi tớ Chúa: Mục sư Nguyễn Hoài Đức, Mục sư Nguyễn Văn Nghĩa, Bà Truyền Đạo Lê Thị Hồng Ân, Mục sư Nguyễn Thanh Phiên, đảm trách.

Lễ Khai Mạc bắt đầu lúc 9:00 sáng thứ Bảy, với khoảng 1,000 người tham dự Ban Thờ Phụng Hội Thánh Orange đảm trách hướng dẫn Hội Đồng ca ngợi Chúa. Mục sư Giáo Hạt Trưởng Nguyễn Anh Tài dâng lời tạ ơn Chúa về sự đồng công cộng tác của các tôi con Chúa để xây dựng Giáo Hạt và tuyên bố khai mạc Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 35. Mục sư



Mục sư Nguyễn Thi



Ca Đoàn Hội Thánh Orange tôn vinh Chúa



Mục sư Giáo Hạt Trưởng



Mục sư Dan Wetzel và Mục sư Hồ T. Nhân

Dan R. Wetzel, Phụ Tá Phó Hội Trưởng Nội Địa Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp, ban sứ điệp “*Christ is All in All*” qua sự



Ban hát nữ các Hội Thánh

thông dịch của Mục sư Hồ Thế Nhân. Diễn giả nhấn mạnh Chúa Giê-xu là tất cả, Hội Thánh đang được đầy dẫy chính Ngài trong mọi sự và

kêu gọi Hội Đồng xác định Chúa Giê-xu đang ở đâu trong tất cả các sinh hoạt của đời sống.

Chiều tối thứ Bảy là Hội Đồng của các Đoàn Nam Giới, Phụ Nữ, Thanh Niên và Gia Đình Trẻ.

Lễ Kỷ Niệm 35 Năm Thành Lập Giáo Hạt được tổ chức long trọng vào sáng Chúa Nhật 25/6, với chủ đề “*Chúa Trên Dòng Lịch Sử Giáo Hạt*”. Có khoảng trên một ngàn tôi con Chúa đến thờ phượng Chúa. Trong tiếng nhạc vui vẻ, tất cả Mục Sư, Truyền Đạo, Công



Tác Viên Mục Vụ đã tiến lên tòa giảng, lần lượt giới thiệu tên, người phối ngẫu và nhiệm sở. Ban Thờ Phụng Hội Thánh Ân Điển, Anaheim đảm trách hướng dẫn Hội Đồng ca ngợi Chúa. Mục sư Giáo Hạt Trưởng trình bày ý nghĩa buổi lễ, qua bốn lãnh vực liên quan đến lịch sử của Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ:



Ban Thờ Phụng Hội Thánh Ân Điển, Anaheim



Phỏng vấn các tôi tớ Chúa tiền nhiệm



Bên trong phòng nhóm

I. Nhân Chứng Lịch Sử: Phỏng vấn Bà QPMS Trương Văn Tốt, Mục sư Trương Văn Sáng và Mục sư Nguyễn Hoài Đức về những ơn phước và thách thức trong chức vụ lãnh đạo Giáo Hạt.

II. Hình Thành Lịch Sử qua năm Giai Đoạn Phát Triển Giáo Hạt từ 1975-2010.

III. Tiến Trình Lịch Sử nói đến những nguyên tắc và gương sáng phục vụ của Giáo Hạt theo Kinh Thánh.

IV. Suy Niệm Lịch Sử là



bài chia sẻ của Mục sư Giáo Hạt Trưởng với chủ đề “*Giá Trị Phục Vụ.*” Trên nền tảng Lời Chúa I Cô-rinh-tô 3:9-15, Mục sư cho thấy vinh dự được là “*bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời.*” Hội Thánh là “*ruộng Đức Chúa Trời cày,*” “*nhà Đức Chúa Trời xây.*”



Mục sư Spencer T. Sutherland

Chúa ban cho chúng ta một đám ruộng, một căn nhà... Hãy cày xới, gieo trồng giống tốt để đem lại kết quả và xây nhà bằng vật liệu tốt trên nền tảng duy nhất là Chúa Giê-xu để được tồn tại sau khi qua lửa

thử nghiệm.

Lễ Tốt Nghiệp Thánh Kinh Thần Học Viện Lần VI được tổ chức lúc 2:40 chiều Chúa Nhật. Mục sư Tiến Sĩ Spencer T. Sutherland ban sứ điệp Lời Chúa “*This Treasure*”. Các sinh viên tốt nghiệp



Ban hát tổng hợp Sinh viên thần học và các Hội Thánh



Ban Giáo Sư, Ban Điều Hành, các Sinh Viên Thần Học và TEE tốt nghiệp

Thánh Kinh Thần Học Viện và các học viên tốt nghiệp chương trình Cuộc Đời Chúa Cứu Thế trong chương trình Phát Triển Giáo Dục Thần Học, lần lượt được xướng danh nhận văn bằng.

Lễ Tấn Phong Mục Sư được tổ chức long trọng lúc 7:30 tối Chúa Nhật. Bắt đầu buổi lễ Hội Đồng Thẩm Định Tấn Phong gồm



Các MSTĐ tôn vinh Chúa

các Mục sư: Nguyễn Anh Tài, Lê Vĩnh Thạch, Hồ Thế Nhân, Nguyễn Văn Nghĩa, Hồ Hiếu Hạ, Nguyễn Thanh Phiên, Trương Văn Sáng, Dương Đình Nguyên, Nguyễn Thi, Nguyễn Đăng Minh, Khúc Minh Đàng cùng các Mục sư cầu phong bước vào Lễ Đường. Mục Sư Lê Vĩnh Thạch đọc Biên Bản Hội Đồng Thẩm Định Tấn



Cầu nguyện cho các tân Mục sư



Mục sư Thomas Stebbins

Phong, công bố danh sách tám vị được tấn phong là các Mục sư Nhiệm Chức: Phan Biên, Võ Hoàng Hải, Nguyễn Thanh Khiết, Lê Ngọc Quang, Nguyễn Nhân Tâm, Hứa Trung Tín, Nguyễn Alan Tùng và Lê Ngọc Tuấn.

Mục sư Thomas Stebbins ban sứ điệp “*Chức Vụ Cao Quý,*” nhắc nhở vai trò của người hầu việc Chúa. Mục sư Giáo Hạt Trưởng đã trao tay hữu và trao chứng chỉ, chứng nhận và chúc mừng các Mục sư thực thụ thuộc Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ. Các tân Mục sư đã lần lượt bày tỏ tâm tình.

BẦU CỬ GIÁO HẠT TRƯỞNG. Một biến cố quan trọng khác của Hội Đồng năm nay là việc bầu cử tân Giáo Hạt Trưởng, được tổ chức lúc 9:00 sáng thứ Hai 28/6. Buổi bầu cử gồm 317 đại biểu, dưới sự chủ tọa của Mục Sư Dan Wetzel, Phụ Tá Phó Hội Trưởng Nội Vụ Tổng Hội The Christian and Missionary Alliance. Ban Tiến Cử, gồm Mục sư Nguyễn Thỉ, Trưởng Ban; Mục sư Nguyễn Đăng Minh, Phó ban; Mục sư Huỳnh Văn Linh, Thư Ký; Mục sư Trần Thiện Minh và Ông Võ Văn Hiếu, ban viên, trình danh sách các ứng viên. Ý Chúa đã được bày tỏ qua kết quả bầu cử: Mục sư Nguyễn Anh Tài, tái đắc cử chức vụ Giáo Hạt Trưởng, nhiệm kỳ hai năm. Mục sư tân Giáo Hạt Trưởng đã bày tỏ lòng vâng phục ý Chúa và cảm ơn Hội Đồng. Mục Sư Trương Văn Sáng được mời cầu nguyện kết thúc. Hội Đồng năm nay cũng bầu lại chức vụ thủ quỹ và hai nghị viên Ban Chấp Hành. Thành phần Ban Chấp Hành Giáo Hạt



Phần thưởng Trưởng Chúa Nhật

(2010-2012) như sau: Mục sư Nguyễn Anh Tài: Giáo Hạt Trưởng, tái đắc cử; Mục sư; Mục sư Hồ Thế Nhân: Thủ Quỹ, tái đắc cử; Mục sư Lê Vĩnh Thạch: Thư Ký (chưa mãn nhiệm). Các Nghị Viên: Mục sư Nguyễn Văn Nghĩa (tái đắc cử), Mục sư Hồ



Phần thưởng Chứng Đạo

Hiếu Hạ (chưa mãn nhiệm), Mục sư Nguyễn Thanh Phiên (chưa mãn nhiệm), Mục sư Huỳnh Văn Linh (đắc cử).

Trong giờ hành chánh này, Ủy viên Trường Chúa Nhật, Mục sư Nguyễn Hoài Đức tuyên dương và phát phần thưởng cho ba Hội Thánh đứng đầu trong việc học Trường

Chúa Nhật là Sacramento, CA; Orlando, FL và Union, NJ. Ủy Viên Chứng Đạo, Mục sư Dương Đình Nguyên, tuyên dương và phát phần thưởng cho ba Hội Thánh đứng đầu trong công tác chứng đạo và chăm sóc là: Phoenix, AZ; Jacksonville, FL và Union,

NJ.

Đêm Truyền Giáo, tổ chức lúc 7:30 tối, với chủ đề: “*Tin Lành Không Biên Giới.*”

Giáo sĩ Don Nguyễn làm chứng công việc Chúa giữa người Việt Nam tại Campuchia. Mục sư Ngô Văn Bửu, Phó Hội Trưởng Hội Thánh Tin Lành Việt



Mục sư Ngô Văn Bửu

Nam (Miền Nam), rao giảng sứ điệp “*Tâm Tình Truyền Giáo Của Phao-lô*” nhắc nhở tinh thần của người hầu việc Chúa theo gương Phao-lô.

Sau đó, Mục sư Giáo Hạt Trưởng đã cầu nguyện dâng lên Chúa những anh chị em đáp ứng lời kêu gọi dâng mình cho sứ mạng truyền giáo.

Lễ Bế Mạc Hội Đồng được long trọng tổ chức lúc 7:30 tối thứ Ba

29/6/2010. Ban Thờ Phụng Hội Thánh Anaheim, California đảm trách hướng dẫn Hội Đồng ca ngợi Chúa. Mục sư Dương Đình Nguyên



Lễ Tiệc Thánh trong Đêm Bế Mạc



Ban hát tổng hợp các Hội Thánh trong Đêm Bế Mạc



Cầu nguyện cho Mục sư tân GHT



Mục sư Giáo Hạt Trưởng và Bà

ban Tiệc Thánh cho Hội Đồng. Mục sư Dan R. Wetzel, ban sứ điệp Lời Chúa với đề tài “*Những Đức Tính Cho Chức Vụ Kết Quả*”. Sau khi giảng Lời Chúa, Mục Sư đã thi hành nghi thức bổ chức tân Giáo Hạt Trưởng. Mục Sư Dan R. Wetzel cầu nguyện cho Mục



Ban Chấp Hành Giáo Hạt và BCH các Đoàn

sư Nguyễn Anh Tài và Bà, xin Chúa tiếp tục đại dụng trong nhiệm kỳ hai năm tới. Mục sư cũng cầu nguyện cho BCH Giáo Hạt, và BCH các Đoàn.

Trong nghi thức Bế Mạc, Mục sư Giáo Hạt Trưởng tri ân các diễn giả, Ban Tổ Chức Hội Đồng và tuyên bố Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 35 kết thúc.

(Đúc kết tường thuật theo Biên Bản Hội Đồng Giáo Hạt)

Sinh hoạt Giáo Hạt



Hội Đồng Thẩm Định Tấn Phong

Vào hai ngày 12 và 13/4/2010, Ban Chấp Hành Giáo Hạt đã tổ chức Hội Đồng Thẩm Định Tấn Phong cho 8 ứng viên Mục sư, gồm các Mục sư Nhiệm Chức: Phan Biên, Võ Hoàng Hải, Nguyễn Thanh Khiết, Lê Ngọc Quang, Nguyễn Nhân Tâm, Hứa Trung Tín, Lê Ngọc Tuấn. Hội Đồng Thẩm Định gồm các Mục sư trong Ban Chấp Hành Giáo Hạt: Mục sư Nguyễn Anh Tài, GHT, Mục sư Lê Vĩnh Thạch, Thư Ký, Mục sư Hồ Thế Nhân, Thủ quỹ, Mục sư Hồ Hiếu Hạ, Nghị Viên, Mục sư Nguyễn Thanh Phiên. Và các vị được mời: Mục sư Trương Văn Sáng, Mục sư Nguyễn Thủ, Mục sư Nguyễn Đăng Minh, Mục sư Khúc Minh Đăng. Hội Đồng Thẩm Định gồm hai ban, thẩm định mỗi ngày hai ứng viên.

Lễ Tấn Phong được tổ chức vào tối Chúa Nhật 27/6/2010 tại Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 35 tại Chapman University, California.

Hội Thánh Ân Điển, Anaheim, California

Chúa Nhật Phục Sinh 4/4/2010 cũng là ngày Hội Thánh Ân Điển kỷ niệm 7 năm thành lập Hội Thánh. Chúa cho có đông bạn hữu tham dự và các con cái Chúa nhóm lại đông đủ. Hội Thánh có cơ hội ôn lại những ơn phước Chúa ban. Ngài đã cho Hội Thánh được tăng trưởng, có thêm người tin Chúa. Sau gần một năm dời về địa điểm mới gần khu vực đông người Việt, sinh hoạt chứng đạo vẫn tiếp tục được đẩy mạnh, đem lại cho Hội Thánh nhiều cơ



hội tiếp xúc với cộng đồng người Việt để thăm viếng và nói về Chúa.

Chúa cũng cho 11 tín hữu được tốt nghiệp Chương Trình Phát Triển Giáo Dục Thần Học, sau hơn ba năm trung tín theo đuổi việc học.



Học viên tốt nghiệp Cuộc Đời Chúa Cứu Thế

Hội Thánh Apple Valley, California

Tạ ơn Ba Ngôi Đức Chúa Trời đã ban phước đầy tràn trên Lễ Cung Hiến Đền Thờ Apple Valley vào thứ Bảy ngày 17/04/10, “...sự



ban cho của Ngài không xiết kể.” Mục sư Giáo Hạt Trưởng đã đến chủ lễ và ban sứ điệp Lời Chúa, với sự hiện diện của rất đông tôi



Mục sư GHT chúc mừng BCH và Hội Thánh



Ca Đoàn HT Apple Valley

con Chúa từ các Hội Thánh vùng Nam Cali. Chúa đã cho Hội Thánh tạo mãi cơ sở một cách thật đặc biệt. Ai nấy dâng lời cảm tạ Chúa về sự mở đường và tiếp trợ. Sau giờ nhóm là bữa tiệc thân mật do Hội Thánh khoản đãi. Xin cầu nguyện cho HT Apple Valley, để mỗi ngày Chúa thêm người được cứu vào Hội Thánh.

Mục sư Nguyễn Văn Chấn, Quận Nhiệm

Hội Thánh York, Pennsylvania

Chúa Nhật 18/04/2010, Hội Thánh York, Pennsylvania đã tổ chức Lễ Bổ Chức Phụ Tá Quận Nhiệm cho Truyền Đạo Nguyễn Thanh



Cầu Nguyện cho TĐ Nguyễn Thanh Hùng

Hùng do Truyền Đạo Lê Thị Hồng Ân, Nghị viên Ban Chấp Hành Giáo Hạt cử hành, với sự tham dự đông đủ của tín hữu trong Hội Thánh, và các Hội Thánh vùng Đông Bắc Hạ: Philadelphia, Lancaster, Harrisburg, Washington D.C. Chúa đã ban phước

cho buổi lễ được vinh hiển danh Chúa.

Mục sư Vũ Văn Yên, Quận Nhiệm

Trung Tâm Tin Lành, Anaheim - Khóa Huấn Luyện Đặc Biệt

Thứ Bảy 24/4/2010 tại Trung Tâm Tin Lành, Giáo Hạt đã tổ chức buổi huấn luyện đặc biệt cho các tôi tớ Chúa, 50 người tham dự.



Tham dự Khóa Huấn Luyện

Mục sư Dale Edwardson thuyết trình những phương cách để phát triển hội thánh khi đến mức độ dường như không còn chỗ để phát triển thêm nữa. Nhiều sinh hoạt sáng tạo đề ra để gợi ý phát triển công việc Chúa. Vào

buổi chiều, Mục sư Trần Nghĩa thuyết trình về “Đời Sống Thánh Khiết.” Giữa một xã hội băng hoại về đạo đức, người hầu việc Chúa phải vô cùng thận trọng khi sử dụng phương tiện truyền thông trên mạng vì có thể dễ dàng dẫn đến các trang hình ảnh khiêu dâm, làm vẩn đục tính chất thánh khiết của thiên chức cao quý Chúa ban. Cuối cùng, ông Antoine Bùi thuyết trình tình hình địa ốc giúp cho ai muốn biết thị trường nhà cửa ra sao để có quyết định ích lợi khi cần.



Một người tham dự

Hội Thánh South Bay, California

Năm 2010 Hội Thánh South Bay bước vào năm thứ 35, một chặng đường dài so với các Hội Thánh Việt Nam trên đất Mỹ. Trong tinh thần mong ước vương quốc Chúa được mở mang, nhiều người tin Chúa, Hội Thánh đã quyết định mời một phụ tá đặc trách chứng đạo và Chúa Nhật 25/4/10, Mục sư Giáo Hạt Trưởng đã đến cử hành Lễ Bỏ



Cầu nguyện cho ĐĐ Dương Thanh Bình

Chức Truyền Đạo Phụ Tá cho Thầy Dương Thanh Bình và ban phát sứ điệp “*Kẻ Giúp Việc*” dựa trên Cô-lô-se 1:1-14. Nhiều tôi con Chúa từ các Hội Thánh trong vùng đã đến tham dự chung vui với Hội Thánh. Buổi lễ kết thúc với một bữa tiệc thân mật. Xin quý tôi con Chúa gần xa tiếp tục cầu nguyện cho Hội Thánh South Bay ngày càng lớn mạnh. Chân thành cảm ơn.

Mục sư Nguyễn Hoàng Tuấn, Quản Nhiệm

Vùng Tây Nam Hoa Kỳ- Hội Thảo & Bồi linh Gia Đình Trẻ

Những ngày nắng ấm thay cho mùa Đông lạnh lẽo của miền Nam Texas là lúc Ban Gia Đình Trẻ của HT Houston tổ chức ngày Hội Thảo & Bồi Linh cho các Ban Gia Đình Trẻ vùng Tây Nam Hoa Kỳ, với chủ đề “*Xây Dựng Gia Đình Đức Tin*” và câu gốc trong Ga-la-ti 6:10, vào ngày 24/4/2010. Diễn giả là Mục sư Nguyễn Hoàng Chính,



quản nhiệm Hội Thánh San Fernando, California. Thật là một ngày phước hạnh! Đức Chúa Trời đã ban phước thật nhiều qua phần thuyết trình buổi sáng và bồi linh buổi chiều của tôi tớ Chúa.

Có trên 60 người lớn và khoảng 20 em thiếu nhi tham dự, từ các Hội Thánh Austin, Tây Nam, Lời Chúa và Houston. Ai nấy được vui thỏa trong mỗi thông công qua Lời Chúa và qua hai bữa ăn thân mật.

Kính xin quý tôi con Chúa nhớ đến các Ban Gia Đình Trẻ vùng Tây Nam Hoa Kỳ mà cầu nguyện cho, để hôn nhân được hạnh phúc, biết nuôi dạy con cái trong đường lối của Chúa, để danh Chúa được vinh hiển.

TĐ Nguyễn Thanh Bạch

Ban Nam Giới và Phụ Nữ Đông Nam Hạ - Hội Đồng Bồi Linh

Lúc 10:30 sáng, ngày 15/5/10, khoảng 100 nam giới, phụ nữ từ các Hội Thánh Florida gồm Jacksonville, Orlando, Winter Haven, Nam

Florida, St. Petersburg đã tề tựu tại ngôi thánh đường vừa được tạo mãi của Hội Thánh Orlando để tham dự Hội Đồng Bồi Linh vùng.



Nam Giới

Sau phần khai mạc do ông Châu Ngọc Hiệp hướng dẫn, hai ban nhóm riêng để bồi linh, Bà Samuel Ông Hiền chia sẻ cho phụ nữ đề tài: “*Đời Sống Có Kết Quả*” (Ma-thi-ơ 20:1-16); Mục sư Nguyễn Hoài Đức chia sẻ cho Nam giới đề

tài: “*Người Thuộc Linh*” (Ga-la-ti 6:1-6). Bữa ăn trưa tươi mát do ban ẩm thực Hội Thánh Orlando khoản đãi với sự phối trí của Bà Đoàn Thảo.

Buổi chiều hai ban bầu cử Ủy viên vùng, nhiệm kỳ 2010-2012. Kết quả: Ông Châu Ngọc Hiệp, tái đắc cử; Bà Nguyễn Thanh Phiên, đắc cử. Bà Samuel Ông Hiền đã cầu



Phụ Nữ

nguyện cho hai tân Ủy viên. Chương trình làm chứng ơn phước Chúa tiếp theo sau thật hào hứng. Ban ẩm thực Hội thánh Orlando đã chu đáo gửi mỗi người một phần ăn “take out” để lót dạ trên đường về.

Bác sĩ Châu Ngọc Hiệp

Hội Thánh Cộng Đồng New York - New York

Từ 13-15/5/2010, Hội Thánh Tin Lành Cộng Đồng New York, (Vietnamese Community Bible Church of New York) đã thi hành

Đại Mạng Lệnh “Giảng Tin Lành Cho Mọi Người”. Toàn thể Hội Thánh đã cầu nguyện cho chương trình này từ đầu năm 2010.

Thứ Sáu 14/5, 50 tín hữu chia ra 13 nhóm, với sự cộng tác của *Project Send Me* đến hợp tác với Hội Thánh địa phương, thăm viếng và chứng đạo cho 85 gia đình người Việt vào chiều thứ Sáu và thứ Bảy. Có 19 người đã cầu nguyện tiếp nhận Chúa tại nhà.

Tối thứ Bảy 15/5, là đêm ca nhạc tại Nhà Thờ 140 Devoe Street, Brooklyn, NY, có trên 150 người tham dự, có thêm 5 người tiếp

nhận Chúa sau bài giảng của Mục sư Tôn Thất Bình. Cũng có chương trình truyền giảng riêng cho Thiếu Nhi do Mục Sư Frank Quinones, cô Lê thị Ngọc Úc, cô Nguyễn Trung



Năm tân tín hữu

Thu phụ trách, có 20 em tiếp nhận Chúa. Qua thứ Hai, Chúa lại cho thêm một người tiếp nhận Chúa tại khách sạn Caster. Hội Thánh xin Chúa cho 25 người, Chúa đã cho gần 50 người. “*Tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sự ban cho của Ngài không xiết kể*”.

Tín hữu Yến Nguyễn

Trung Tâm Tin Lành - Hiệp Nguyện Vùng Nam California

Nhân Buổi Hiệp Nguyện MSTĐ mỗi tháng vào tối thứ Hai 10/5/2010 tại Trung tâm Tin Lành, sau ngày Mother’s Day. Trong giờ thông công, quý bà đã được tặng một bình hoa và trong giờ thờ phượng, được Mục sư Trương Văn Sáng cầu nguyện đặc biệt xin Chúa ban ơn trên quý bà khi hỗ trợ quý ông trong chức vụ.



Vùng Trung Tây (Midwest) - Trại Bồi Linh Gia Đình

Trại Bồi Linh vùng Trung Tây được tổ chức theo kiểu mẫu của Hội Đồng Giáo Hạt, tại Iowa Nazarene Campgrounds, West Des Moines, IA, từ 28-30/5/2010, do sự hợp tác của 9 Hội Thánh trong Ban Hiệp Nguyện. Với chủ đề *Bước Theo Thánh Linh*, câu gốc: Ga-la-ti 5:16, và diễn giả chính: Mục sư Dương Đình Nguyễn.

Chiều thứ Sáu, có chương trình bồi linh và cầu nguyện. Sáng thứ Bảy, Mục sư Lê Phước Thiện, Trưởng ban Hiệp Nguyện, đảm trách phần khai mạc, Hội Đồng được nghe sứ điệp “*Bí Quyết Bước Theo Thánh Linh*” (Giô-ên 1:1-14; 2:12-17). Chiều thứ Bảy, chương trình của các Ban Ngành: Nam Giới (Mục sư Phạm Hồng Lạc và Mục sư Nguyễn Văn Bé), Phụ Nữ (Bà Samuel Ông Hiền), Gia đình trẻ (Mục sư Trần Thành Nhơn), Thanh Thiếu Niên (Thầy Hồ Cơ Nghiệp và Thầy Jimmy Khánh Nguyễn), Thiếu Nhi và Nhi đồng (Bà Lê Ngọc Quang).

Đêm Ca Nhạc Thánh và làm chứng tối thứ Bảy do Mục sư Chế Anh Liệt điều hợp, được các Hội thánh hưởng ứng nhiệt tình, nhất là lời làm chứng của Ông Bà Nguyễn Văn Phước (Minnesota), Bà Nguyễn thị Hợi, bà Hằng (Des Moines), Hội đồng cảm nhận Chúa đang làm phép lạ giữa các con cái Ngài.

Sáng Chúa Nhật, lời Chúa được ban phát qua chủ đề: “*Cuộc Đời Bước Theo Thánh Linh*” (Giô-ên 2: 23-32). Hơn một nửa số trại viên đã tiến lên tòa giảng, cam kết bước theo Thánh Linh. Sau đó là giờ cầu nguyện chữa lành và dự Tiệc Thánh cách long trọng trước khi rời Trại.

Thời tiết Xuân rất tốt, Memorial’s Day thật thuận tiện, tín hữu xa gần khoảng 300 người tham dự cùng với 15 ông bà Mục sư. Chi phí cho trại viên cũng vừa phải, số đóng góp và dâng hiến đã cung ứng đủ cho chi phí Trại. Ai nấy thỏa lòng, lưu luyến ra về, hẹn tái ngộ trong năm tới cũng vào thời điểm này vì đã được gặp Chúa, gặp nhau và cùng có một nguyện vọng chung đó là muốn “*Bước Theo Thánh Linh.*”

Một người dự nhóm

Hội Thánh St. Petersburg, Florida

Chiều Chúa Nhật 25/4/2010, Hội Thánh đã tổ chức Lễ Bỏ Chức Phụ Tá Quản Nhiệm cho thầy Truyền Đạo Lê Quang Duy Linh, do

Mục sư Nguyễn Thanh Phiên, Nghị Viên BCH Giáo Hạt cử hành.

Ngoài Hội Thánh nhà, còn có một số tôi con Chúa từ các hội thánh lân cận đến tham dự. Sứ điệp của Mục sư chủ lễ “*Trái Yêu Thương*” dựa trên Giăng 15:1-17, đã đem lại nhiều khích lệ, nhắc nhở khuyến khích con dân Chúa luôn yêu thương trung thành phục vụ Ngài. Sau nghi thức bổ chức,



Cầu Nguyện cho Thầy Cô TĐ Lê Quang Duy Linh

các mục sư thuộc Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ đã đặt tay cầu nguyện, xin Chúa hướng dẫn và ban phước cho Thầy Cô Truyền Đạo trong trọng trách mới. Hội Thánh vui mừng cảm động được Chúa sai thêm con gặt vào đồng lúa. Các ban ngành trong Hội Thánh và đại diện Hội

Thánh bạn cũng đã chúc mừng và tặng quà lưu niệm. Mọi người ở lại dự tiệc mừng. Cảm tạ Chúa vì mọi vinh hiển thuộc về Ngài.

Trần Văn Tám, Thư Ký

Hội Thánh Washington DC

Nhân ngày Hiền Mẫu 10/5/10, Hội Thánh đã tổ chức một chương trình thờ phượng đặc biệt có rất đông người tham dự, với các tiết mục tôn vinh Chúa, trình bày Tâm Tình Người Mẹ, Cảm Tưởng Của Người Con (slide show), do các ban



ngành thực hiện. Truyền Đạo Lê Thị Hồng Ân, Nghị Viên BCH Giáo Hạt, đã ban sứ điệp Lời Chúa qua đề tài: “*Hình Ảnh Người Phụ Nữ Trong Kinh Thánh*”. Tiết mục tặng hoa và cầu nguyện cho quý bà thật cảm động. Buổi thờ phượng kết thúc với một tiệc mừng thịnh soạn do Hội Thánh khoản đãi.

Sáng Chúa Nhật 16/5, Lễ Bổ Chức Phụ Tá Quản Nhiệm cho hai Truyền Đạo Phan Vĩnh Phúc, và Alan Võ Lộc, được cử hành trọng



Thầy Cô TD An-Lộc Võ và Thầy Cô TD Phan Vĩnh Phúc

thể do Mục sư Nguyễn Anh Tài, GHT, chủ lễ với sự hiện diện của các con cái Chúa trong Hội Thánh, một số tôi tớ Chúa trong vùng như: Mục sư NC Trương Văn Niên, Quản nhiệm HT Richmond, Truyền đạo Nguyễn Thanh Hùng,

Phụ Tá HT York và đại diện các HT Philadelphia, Lancaster, Harrisburg, Richmond và Báp-tít Phục Hưng. Ban Phụ Nữ và Ban Tráng Niên đã chuẩn bị tiệc mừng thật thịnh soạn.



Các tân tín hữu

Tối thứ Bảy 19/6, Hội Thánh tổ chức Chương Trình Ca Nhạc Thánh Truyền Giảng. Diễn giả là Mục sư

Tôn Thất Bình. Chúa cho có 5 người tiếp nhận Ngài. Từ đầu năm 2010, đã có 12 người tin nhận Chúa, hai gia đình trong số đó đã quyết tâm dẹp bỏ nhiều hình tượng. Chúa cũng cho có một số tín hữu ở nơi khác đến sinh hoạt với hội thánh. Cảm tạ Chúa!

Mục sư Nguyễn Thiện Tín

Phân Đoàn Thanh Niên Đông Bắc- Youth Camp

Vào cuối tuần Memorial (28-31/5/2010), Phân Đoàn Thanh Niên Đông Bắc đã tổ chức Youth Camp lần thứ 17 cho các bạn nói tiếng



Các trại sinh

Anh từ 13 đến 25 tuổi tại Summit Grove Christian Center. Chủ đề trại: Back to The Basics (Trở Về Với Niềm Tin Căn Bản), với sự tham dự của các 302 bạn trẻ.

Trại sinh được chia làm 15 nhóm nam, 15 nhóm nữ, mỗi nhóm 10 người, với 30 nhóm trưởng và 30 phụ tá. Tinh thần tham dự và kỷ luật của trại sinh thật đáng khen! Chúa đã cảm động các em tiếp tục dâng đời sống để sống trong đường lối Chúa. Các diễn giả gồm các Mục sư: Randy Gehman (Lancaster), Dwight Yoo (Philadelphia), Timothy Nguyễn. Các buổi workshops chiều thứ Bảy và Chúa Nhật với sự tham gia của: Dr. Thu-Hà Easter, Dr. Alan Sim & Dr. Thuy Sim, Pastor Randy Gehman, Dr. Phước Lê & Tuấn Đào.

Để phục vụ 11 bữa ăn cho 300 trại sinh Chúa đã cảm động những người tình nguyện từ các HT Harrisburg, Washington D.C. và Philadelphia. Nguyện mọi vinh hiển thuộc về Chúa chúng ta!

TD Hồng-Ấn Lê

Vùng Đông Bắc Hạ - Ban Hiệp Nguyện

Ban Hiệp Nguyện Mục sư, Truyền đạo và Công Tác Viên Mục vụ vùng Đông Bắc Hạ đã hiệp nguyện tại tư thất Mục sư Lê Phước Thuận vào thứ Bảy 12/06/2010. Có 25 tôi tớ Chúa tham dự, Mục sư Đào Thương chia sẻ lời Chúa trong 1 Ti-mô-thê 2:3-7, khích lệ các tôi tớ Chúa noi gương Chúa Giê-xu là Đấng đã “*để lại cho chúng ta một*



Ban Hiệp Nguyện Đông Bắc Hạ

gương hầu cho chúng ta noi dấu chân Ngài”. Sau đó, mỗi người làm chứng công việc Chúa, cầu thay cho nhau và dự giờ thông công phước hạnh được tổ chức trong sân vườn sau nhà.

Một tôi tớ Chúa

Hội Thánh Cộng Đồng Seattle, Washington

Tháng Sáu vừa qua, Hội Thánh Tin Lành Cộng Đồng Seattle trao cho các cháu cơ hội để lo trọn một chương trình thờ phượng Chúa vào Chúa nhật. Ban Thờ Phượng Thiếu Nhi đã tạo một bất ngờ thật lớn, khi các cháu đã làm quá tốt phần việc của mình. Hội Thánh đã có một chương trình thờ phượng Chúa thật vui thỏa. Các em đảm trách từ việc hướng dẫn thờ phượng đến đọc Kinh Thánh, lãnh tiền dâng một cách nghiêm túc và thật sống động. Khi nhìn thấy niềm vui trong mắt phụ huynh, sự thán phục trên mặt người lớn, và nhất là hạnh phúc trên



gương mặt các em, tôi thầm tạ ơn Chúa. Rồi đây, các em sẽ được trao cơ hội nhiều hơn, sẽ góp phần thường xuyên hơn trong các chương trình thờ phượng Chúa của Hội Thánh, và mong ước rằng các em trở nên công cụ đắc lực cho nhà Chúa sau này.

Chúng tôi chia sẻ tin tức này với trọn tấm lòng muốn gửi đến quý độc giả vị một lời nhắn nhủ hãy tin tưởng trao cho các em cơ hội hầu việc Chúa hôm nay để góp phần xây dựng Hội Thánh Chúa ngày mai.

Mục sư Nguyễn Hồng Quang, Quản Nhiệm



Chương Trình Phát Thanh
Nguồn Sống

Mời quý độc giả Thông Công nghe Đài Nguồn Sống qua Internet

Xin vào địa chỉ website: DaiNguonSong.com - Luôn luôn có chương trình mới mỗi ngày.

Máy Nghe MP3

Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống xin giới thiệu với quý độc giả máy nghe MP3 kèm thẻ nhớ (memory card), ghi khoảng 60 chương trình của Đài Nguồn Sống. Với máy nghe này, quý vị không cần radio, hoặc computer mà vẫn nghe được các chương trình phát thanh rõ ràng và dễ dàng. Quý vị chỉ cần gắn thẻ nhớ vào máy nghe MP3 là bất cứ lúc nào cũng nghe được nhiều chương trình giảng giải Lời Chúa, các bài Thánh Ca, chương trình Phụ Nữ... như có trên Đài. Xin điền *Phiếu Liên Lạc* và gửi về:

FEBC - Vietnamese Ministries
P.O. Box 1
La Mirada, CA 90637

Với số dăng đầu tiên \$50.00 của quý vị (để trang trải chi phí trang thiết bị), và sau đó dăng hiến tùy ơn Chúa ban, chúng tôi sẽ gửi quý vị một máy MP3 với thẻ nhớ có ghi 60 chương trình phát thanh. Mỗi hai tháng, chúng tôi

Phiếu Liên Lạc – Nguồn Sống Follow-up

Họ và tên (*Name*) *Mr./Mrs./Ms.* _____

Địa chỉ (*Address*) _____

Điện thoại (*Phone*) _____ E-mail _____

Xin tham dự chương trình Máy Nghe MP 3 (\$50.00 mua thiết bị và sau đó dăng định kỳ tùy theo ơn Chúa ban)

Xin gửi tặng tôi CD truyền giảng

“Tìm Được Chính Mình”

“Ân Sủng Và Cứu Rỗi”

Mua CD Bài Giảng - \$20/ hộp

Lưu ý: Chi phiếu xin ghi (check payable to) ***FEBC Vietnamese #65700***
La Mirada CA 90637

(Mọi số dăng hiến được trừ thuế - Contribution are tax deductible)

lại gửi tiếp thẻ nhớ mới ghi loạt bài phát thanh khác để quý vị có thể nghe Chương Trình Nguồn Sống quanh năm.

Xin quý vị tham gia chương trình này để hỗ trợ chúng tôi trong sứ vụ rao giảng Tin Lành cho đồng bào Việt Nam ở quê nhà và hải ngoại.

☛ Đĩa CD Truyền Giảng “Tin Yêu Hy Vọng” có các bài thánh ca và bài truyền giảng Tin Lành. Quý vị muốn người thân tin Chúa? Xin điền Phiếu Liên Lạc gửi về, chúng tôi sẽ gửi biếu để quý vị nghe rồi tặng lại cho thân hữu, giúp họ cơ hội biết cận kề Tin Lành cứu rỗi của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

* CD Tin Yêu Hy-Vọng 1 – “Tìm Được Chính Mình”

* CD Tin Yêu Hy-Vọng 2 – “Ân Sủng Và Cứu Rỗi”

☛ Các bộ CD bài giảng (Hộp 5-6 CDs) của Chương Trình Nguồn Sống:

1. Nước Cha Mau Đến (Khải Huyền) \$20.00/hộp
2. Sai Vào Thế Gian (Giô-na) \$20.00/hộp
3. Sống Hữu Hiệu, Sống Khôn Ngoan (Châm Ngôn) \$20.00/hộp
4. Ổn Thần Hựu – Sống Trong Tay Chúa (Sáng Thế Ký) \$20.00/hộp
5. Bình An Với Chúa – (Peace With God) \$20.00/hộp – sách \$15.00/cuốn

☛ Các CD Thánh Ca của chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống

1. Trên Cánh Phượng Hoàng (Tuyển Tập 1) \$ 5.00/CD
2. Tâm Hồn Hiến Dâng (Tuyển Tập 2) \$5.00/CD
3. Suy Tư Bốn Mùa (Tuyển Tập 3) \$5.00/CD
4. Loan Tin Mừng (Tuyển Tập 4) \$5.00/CD



Máy Nghe MP3



CD Truyền Giảng



Tại Việt Nam: Sáng 5:30 - 6:00 sóng ngắn 25m, tần số 12.09

Tối 8:00 - 9:00 sóng ngắn 31m, tần số 9.92

Mạng điện toán toàn cầu internet: www.dainguonsong.com

P.O. Box 1 La Mirada, Ca 90637-0001

E-mail: nguonsong2001@yahoo.com

Giới Thiệu Ấn Phẩm Mới

Để ôn lại những hình ảnh Trường Kinh Thánh Đà Nẵng và Thánh Kinh Thần Học Viện Nha Trang - Để nhớ lại những hình ảnh quen thuộc của các vị Thầy khả ái, những vị Mục Sư lão thành, khả kính, những Giáo sĩ tiên phong – là những người đã tận tụy hy sinh suốt đời trong công trường thuộc linh trên mảnh đất thân yêu, quê hương Việt Nam chúng ta.

Văn Phẩm Tin Lành - Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ xin hân hạnh giới thiệu đến quý độc giả ***Tập Kỷ Yếu 50 Năm Trường Kinh Thánh và Thánh Kinh Thần Học Viện***. Giá mỗi quyển \$8.00 USD, chưa tính cước phí.

Quý độc giả có thể mua cho mình hoặc biếu tặng người thân. Xin vui lòng liên lạc với chúng tôi theo địa chỉ sau đây:

Văn Phẩm Tin Lành
Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ
2275 W. Lincoln Ave
Anaheim CA 92801
(714) 999-0507
E-mail: Vanpham_giaohat@yahoo.com



Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu

Effective Christian Counseling

LTS. *Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu* của Gary R Collins và Paul B. Lam được khởi đăng từ Thông Công 190. Tiến sĩ Gary Collins nguyên là giáo sư tâm lý tại chủng viện Trinity Evangelical Divinity School, hiện là chủ tịch Liên Hiệp Cơ Đốc Tâm Vấn Quốc Tế và là tác giả của hơn 50 cuốn sách về tâm lý và tâm vấn. Tiến sĩ Paul B. Lâm là bác sĩ tâm lý có văn phòng tại Denver, Colorado. Thông thạo tiếng Anh, Hoa và Việt, ông có những chương trình Tư Vấn Đời Sống (Life Coaching) qua điện thoại, hướng dẫn những chương trình tham luận về hôn nhân và gia đình, huấn luyện tâm vấn tại các hội thánh và hội đồng.

Chương Bảy Tín Hữu Và Tâm Vấn Cơ-đốc (tiếp theo)

Đối Phó Với Áp Lực

Đôi lúc mỗi mục sư cũng cần được một mục sư hay nhà tâm vấn khác là khuyên giải, khích lệ. Nhưng thường không có sẵn những nhà tâm vấn như thế. Người lãnh đạo Cơ-đốc cố gắng khuyên nhủ người khác nhưng lại thấy chính mình cũng đang tranh chiến với những nan đề cá nhân có khi còn lớn hơn những nan đề của người đang được tâm vấn. Thế thì, làm sao bạn có thể giúp cho bản thân khi không có người tâm vấn nào khác ở cạnh?

Trước hết, suy nghĩ bạn là ai. Bạn có nhận thấy rằng hầu hết mọi người đều có khuynh hướng

tự phê phán không? Nhiều người trong chúng ta cảm thấy tự ti, thiếu năng lực, thiếu khả năng giao tiếp xã hội, không thông minh hay không có sự cam kết thuộc linh. Ngay cả đối với Cơ-đốc nhân, việc có lúc cảm thấy nản lòng, lo lắng hay giận dữ cũng là điều bình thường.

Vì vậy, tự nhắc nhở rằng Đức Chúa Trời đã tạo dựng chúng ta theo hình ảnh Ngài trước khi tổ tiên chúng ta phạm tội là điều hữu ích. Khi tội lỗi, cái chết và đau khổ xâm nhập thế gian nhiều thế kỷ trước, tương giao của chúng ta với Đức Chúa Trời bị cắt đứt và nhân loại nhận thấy mình cần

có một Đấng Cứu Thế. Đấng Cứu Thế đó là Chúa Giê-xu đã đến thế gian trong hình hài con người, chết trên cây thập hình đền tội cho chúng ta. Ngài đã sống lại khải hoàn, ngự về trời và hiện nay đang trình dâng những lời cầu xin của chúng ta cho Đức Chúa Cha - là Đấng đầy lòng thương xót, quan tâm và tha thứ.

Ghi nhớ những chân lý này rồi nhắc đi nhắc lại rằng Đức Chúa Trời nghĩ đến chúng ta cũng là điều ích lợi. Ngài tạo dựng chúng ta, yêu thương chúng ta, sai Con Ngài chết cho chúng ta, và khi chúng ta mời Ngài ngự vào đời sống, Ngài sẽ biến chúng ta trở nên người mới (II Cô-rinh-tô 5: 17). Ngài ban ân tứ, giao cho chúng ta trách nhiệm khi chúng ta còn sống trên đất (I Cô-rinh-tô 12: 4-6, 11) và hứa với chúng ta về sự sống đời đời trên thiên đàng. Dĩ nhiên, mọi người đều phạm tội, nhưng Ngài luôn tha thứ cho chúng ta mỗi khi vấp ngã chúng ta ăn năn thống hối, xưng tội với Chúa, Ngài sẵn lòng tha thứ (I Giăng 1: 8-10). Đối với Chúa, những tín nhân như bạn và những người được chúng ta tâm vấn đều là những người đặc biệt, đều được Chúa yêu thương, tha thứ, thanh tẩy và được bảo đảm về một tương lai vinh hiển sau khi qua đời.

Cùng lúc, Đức Chúa Trời chấp nhận chúng ta trong hiện trạng. Vì Chúa Cứu Thế đã trả giá chuộc tội, chúng ta có thể được tha thứ mà không cần phải làm một công đức nào, không cần phải tự lên án hay tự trừng phạt để được Ngài chấp nhận. Điều duy nhất Chúa muốn nơi chúng ta là phó thác đời sống mình cho Ngài. Chúa đã ban Đức Thánh Linh ngự trong chúng ta, sẵn sàng hướng dẫn chúng ta khỏi những khuynh hướng bất tuân và sẵn giúp chúng ta khi đối diện nan đề. Đó là hành động giải phóng. Đức Chúa Trời không quên cũng không bỏ mặc chúng ta và Ngài chấp nhận chúng ta vô điều kiện. Là Cơ-đốc nhân, chúng ta đương nhiên là con cái Vua Trời.

Việc nhìn nhận những ưu điểm của bản thân không có gì sai khi chúng ta coi đó là những ân tứ đến từ Chúa để cố gắng phát huy. Ngược lại, chúng ta nên nhớ rằng việc liên tục định tội bản thân, chìm đắm trong những khuyết điểm của mình, hay khoe khoang về tình trạng bất năng thì đó cũng không phải là thái độ “thiên lương.” Cách chúng ta suy nghĩ về bản thân sẽ quyết định phần lớn cách chúng ta hành động và cảm nhận mọi việc. Khi chúng ta nhìn bản thân bằng cái nhìn của Đức Chúa Trời (rằng chúng ta là

những tội nhân đã được tha thứ, được tạo dựng nên mới và hoàn toàn được Chúa của vũ trụ chấp nhận) thì hình ảnh của bản thân chúng ta sẽ mang tính tích cực.

Tuy nhiên, đối với phần lớn chúng ta, vấn đề không nằm nhiều trong mối quan hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời mà ở mối quan hệ của chúng ta với những người xung quanh. Chúng ta thấy mặc cảm khi so sánh mình với những người giỏi giang, hay thành công hơn chúng ta. Nhiều người trong chúng ta vẫn nghĩ mãi về những thất bại trong quá khứ hay những lời chỉ trích của người khác. Có lẽ mục sư nào cũng từng kinh nghiệm sau bài giảng thường được nghe những lời khen tiếng chê. Chúng ta sẽ nhớ điều gì? Thông thường, chúng ta thích được khen nhưng ghi nhớ những lời chỉ trích. Chúng ta cứ luẩn quẩn tự hỏi không biết những lời chỉ trích có đúng hay không. Chúng ta quên rằng những lời chỉ trích thường nói lên nhiều điều về người phê bình hơn là về người giảng, về bài giảng hay về vấn đề đang bị chỉ trích. Nếu không cẩn thận, những điều này có thể khiến chúng ta rơi vào thái độ tự định tội bản thân, đưa đến mặc cảm mắc tội.

Có lẽ không đáng ngạc nhiên khi nhiều người, kể cả những

người lãnh đạo Cơ đốc cho rằng không có cách gì để cải thiện hay tiến bộ cả. Bị cảm giác chán nản và ngã lòng chi phối, họ ngừng tăng trưởng về mặt tâm lý, tâm linh hay những mặt khác. Không như Đa-ni-ên, người vẫn luôn luôn học hỏi, giữ liên lạc với người khác và tăng trưởng trong mối quan hệ với Chúa, những con người hiện đại này không làm gì để tự cải tiến. Khi gặp thất bại hay bị chỉ trích, họ cho rằng do mình không có khả năng và đây là một lý do khiến họ không cố gắng nhiều hơn nữa.

Tuy nhiên, hãy nhớ rằng bạn luôn được Đấng yêu thương bạn là Đức Chúa Trời chấp nhận. Giá trị cá nhân bạn không phụ thuộc vào địa vị, của cải, danh tiếng, sự khen ngợi hay thành công trong đời. Cơ-đốc nhân không cần lúc nào cũng so sánh mình với người khác. Những so sánh như thế có thể dẫn đến tâm trạng chán nản (vì thấy mình có vẻ thua kém người khác) hay kiêu ngạo (vì thấy mình hơn người khác). Trái lại, chúng ta nên so sánh chính mình hôm nay với bản thân chúng ta ở cùng thời điểm này năm ngoái rồi tiếp tục cố gắng với sự giúp đỡ của Chúa để cải thiện, trở nên có năng lực và hữu hiệu hơn trong tương lai. Có lẽ, thỉnh thoảng chúng ta sẽ cần đến sự giúp đỡ

của một vài người bạn hay một nhà tâm vấn để thấy rõ bản thân và như thế những tiến bộ của chúng ta sẽ được nhìn rõ hơn là khi chúng ta tự quan sát.

Giữ gìn sức khỏe. Chúng ta đã thấy Đa-ni-ên chăm sóc sức khỏe bản thân, Chúa Giê-xu để thì giờ nghỉ ngơi, và Cơ-đốc nhân xưa nay thừa nhận tầm quan trọng của việc kiêng ăn và tập thể dục. Khi “xuống sức,” chúng ta ít có khả năng đối phó với những căng thẳng trong cuộc sống, bao gồm những cám dỗ và các trận chiến tâm linh.

Giữ liên lạc với người khác. Khuynh hướng tránh mặt người khác, một mình âm thầm đối diện với nan đề, với áp lực là khuynh hướng vừa dễ, vừa hấp dẫn. Thật ra thái độ lạnh mạnh hơn là thái độ sẵn lòng chia sẻ, thổ lộ những chuyện về tình cảm hay những bực dọc của mình với người khác. Khi mang gánh nặng cho nhau, chúng ta dễ dàng đối phó với những căng thẳng trong cuộc sống hữu hiệu hơn. Chúa Giê-xu cũng biết được tầm quan trọng của việc có những người bạn thân, những người mà Ngài có thể cùng thư giãn.

Mục sư thường không thấy thoải mái tự nhiên khi chia sẻ nan đề với người khác. Nếu bạn không biết ai để cùng chia sẻ và cầu

nguyện, hãy cầu xin Chúa ban cho bạn gặp một tín đồ, là người kín miệng và có thể nâng đỡ bạn.

Duy trì mối tương giao với Chúa. Ê-phê-sô chương 6 cho thấy Cơ-đốc nhân luôn ở trong trận chiến, đối đầu với những thế lực của ma quỷ. Chúng ta phải mặc lấy toàn bộ áo giáp của Đức Chúa Trời để có thể chống cự ma quỷ. Chúng ta cần được trang bị bằng Lời Chúa, được hậu thuẫn bằng lời cầu nguyện, được Đức Thánh Linh thêm sức và luôn tỉnh thức. Cũng như bất kỳ người làm việc bận rộn nào trong ngành chuyên môn, một mục sư cũng có thể trở nên miệt mài trong công việc đến nỗi ngày càng dành ít thì giờ với Chúa hơn. Giờ tĩnh nguyện dễ trở thành nghi thức hàng ngày nhằm loại bỏ mặc cảm tội lỗi mỗi hơn là những giây phút sinh động được thêm sức bởi lời cầu nguyện và bằng việc suy gẫm lời Chúa. Mục sư cũng cần tự nhắc nhở - như nhắc nhở hội chúng rằng một người quá bận rộn không thể dành thì giờ để cầu nguyện và học Kinh Thánh thì đó quả là người quá bận rộn!

Giúp Tín Hữu Tăng Trưởng

Nhà tâm vấn Cơ-đốc hữu hiệu luôn muốn giúp đỡ mọi người đối phó với những căng thẳng trong cuộc sống, nhưng đó không phải

là mục tiêu duy nhất của nhà tâm vấn. Bên cạnh đó, nhà tâm vấn nên tìm cách giúp đỡ người khác lớn lên và trưởng thành trong Chúa Cứu Thế.

“Trưởng thành” là một khái niệm không dễ định nghĩa, nhưng một người trưởng thành sẽ bày tỏ ít nhất năm đặc điểm. Một nhà tâm vấn Cơ-đốc cố gắng giúp người khác trưởng thành trong những lĩnh vực sau:

Trước hết, *một người trưởng thành có một cái nhìn hiện thực về bản thân và về tha nhân*. Một người trưởng thành sẽ hỏi những câu như “Những việc gì tôi làm tốt nhất?” Những điểm mạnh và điểm yếu của tôi là gì?” “Người khác nghĩ tôi có thể làm điều gì tốt?” “Chúa ban ân tứ cho tôi như thế nào?”

Biết được những điểm mạnh và những điểm yếu của mình rất quan trọng và không nên đánh giá quá cao hay quá thấp điều nào cả. Cơ-đốc nhân nên nhận diện bản thân và người khác theo như cách nhìn của Chúa: do Chúa tạo dựng theo hình ảnh Ngài; đã sa ngã và cần có Đấng Cứu Chuộc; được cứu và được tạo dựng nên mới (nếu chúng ta quyết định xưng nhận tội lỗi của mình và nhìn nhận Chúa Giê-xu là Cứu Chúa), được ban các ân tứ thuộc linh và được gia nhập vào cộng đồng các

tín hữu. Một tín hữu trưởng thành không tìm cách khống chế người khác hay tìm kiếm sự khen ngợi. Trưởng thành trong Chúa Cứu Thế bao gồm thái độ hạ mình, khiêm nhường và nhìn nhận rằng nền tảng cho đời sống Cơ-đốc được tìm thấy trong những lời này của Chúa Giê-xu: “kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các người, còn kẻ nào muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi các người” (Ma-thi-ơ 20: 26-27).

Một người trưởng thành cũng bày tỏ *thái độ chấp nhận bản thân và chấp nhận người khác*. Chấp nhận không nhất thiết là tán thưởng, cổ vũ. Mỗi người chúng ta có thể thành thật chấp nhận việc chúng ta có những sợ hãi, khao khát, bất an, những thái độ tiêu cực, ham muốn hay cảm dỗ phạm tội, mặc dù chúng ta có thể không tán thưởng những điều này trong đời sống. Thành thật chấp nhận chúng ta có những gì, có nhân dáng và những khả năng nào Chúa ban, đều là những bước quan trọng dẫn đến trưởng thành, những bước vượt lên trên hay bắt chấp những thất bại sâu kín bên trong.

Trái lại, những người chưa trưởng thành không nhìn nhận tình trạng bất an, không thừa nhận những thất bại và thất vọng của họ. Đặc trưng của những người

này là thái độ cay đắng rất nguy hại, lòng kiêu ngạo phi thực tế và có khuynh hướng không bỏ qua những yếu đuối của người khác. Trong khi đó, một người trưởng thành, với sự giúp đỡ của Chúa, có thể nhìn vượt lên trên những điểm bất toàn để nhận ra giá trị và khả năng của người khác, đặc biệt là của những anh chị em tín hữu trong Chúa Cứu Thế.

Đôi khi, nhà tâm vấn cũng cần phải chỉ ra tội lỗi và những mâu thuẫn trong đời sống của người được tâm vấn, nhưng không nên nói trong thái độ phán xét hay kể cả. Nhà tâm vấn Cơ-đốc hữu hiệu, như những tín đồ trưởng thành khác, đều thấy buồn vì tội lỗi trong đời sống của người khác và sẵn lòng nhẹ nhàng giúp anh chị em mình đối diện với tội lỗi của họ. Tuy nhiên, không một Cơ-đốc nhân nào đứng trong vị trí xét đoán người khác (Ma-thi-ơ 7:1) và chúng ta cũng phải tha thứ cho những người đã thật lòng ăn năn về hành động của họ.

Đặc điểm thứ ba của sự trưởng thành là *khả năng sống ở hiện tại nhưng có những mục đích dài hạn*. Điều này không đơn giản như thoạt nhìn lúc đầu. Nhiều người sống trong những thành công quá khứ hoặc sống trong những kỷ niệm hay những kinh nghiệm đau buồn. Trong khi đó,

những người khác lại sống trong tương lai, mơ về cuộc sống trong mộng tưởng. Một người trưởng thành nhận ra những ảnh hưởng tai hại đến từ quá khứ nhưng không đắm chìm trong những ký ức đó. Người đó biết tận dụng hiện tại, tìm cách tăng trưởng và tạo nên ảnh hưởng ngay bây giờ. Người trưởng thành cũng bày tỏ ước muốn lập kế hoạch thực tế cho tương lai, định ra các mục tiêu và tiến tới đạt được những mục tiêu đó.

Phao-lô cho thấy ông có thể sống trong hiện tại mà không đắm chìm trong quá khứ nhưng đồng thời, cũng có những mục tiêu rõ ràng cho tương lai. Ông đã viết:

“Vì tôi đã tập hễ gặp cảnh ngộ nào, cũng thỏa lòng như vậy. Tôi biết chịu nghèo hèn, cũng biết được dư dật. Trong mọi sự và mọi nơi, tôi đã tập cả, dầu no hay đói, dầu dư hay thiếu cũng được. Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi.

...Nhưng tôi cứ làm một điều: quên lừng sự ở đằng sau, mà bước theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục đích mà chạy, để giựt giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu” (Phi-líp 4:11-13, 3:13-14).

Một người trưởng thành cũng có *một hệ thống những giá trị, tiêu chuẩn đúng và sai, tốt và xấu.*

Người trưởng thành chủ ý lựa chọn hệ thống giá trị và biến nó thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống. Những giá trị của người Cơ-đốc dựa trên nền tảng Kinh thánh, Lời Chúa, vốn cũng là tiêu chuẩn của Ngài cho loài người. Cơ-đốc nhân trưởng thành sẵn sàng sống với tín niệm rằng Kinh Thánh là chân thật và những lời dạy của Chúa Cứu Thế là chính đáng. Điều này đưa ra một định hướng vững chắc trong cuộc đời và một mục đích để sống.

Những người chưa trưởng thành thường không có những tiêu chuẩn rõ ràng. Họ giao động trong suy nghĩ về những điều đúng,sai; họ dễ bị ý kiến của người khác lung lạc và không sẵn lòng hay không thể quyết định chắc chắn về chính những giá trị của mình.

Cuối cùng, người trưởng thành *có thể phát huy những khả năng và sở thích*, trong khi vẫn *đối phó được với những nan đề và những căng thẳng trong cuộc sống*. Người trưởng thành có mối quan tâm chân thành đến người khác, có một ước muốn thành đạt tối đa tiềm năng của mình và khả năng đối phó với những đòi hỏi của cuộc sống hằng ngày.

Nhiều người thấy thật khó tham dự vào những hoạt động

hữu ích, có giá trị và thỏa nguyện, bao gồm những sinh hoạt trong hội thánh, do thiếu thì giờ hay do tài chánh eo hẹp, do ít cơ hội hay do những khó khăn khác. Tuy nhiên, người trưởng thành can đảm đối diện với những áp lực của cuộc sống, tận dụng cả trong những tình huống khó khăn, không phòng thủ trước những người hay những điều mới mẻ và thách thức. Người Cơ-đốc trưởng thành nhận biết họ được Chúa ban cho những ân tứ, là những điều được phát triển và sử dụng cho việc gây dựng hội thánh.

Tất cả những điều này có liên quan gì đến công tác tâm vấn? Nếu làm công tác tâm vấn, chăm sóc người khác và dạy cho họ biết cách quan tâm thì điều quan trọng là chúng ta phải hiểu được những tranh chiến của chính mình, cố gắng đối phó với những căng thẳng của bản thân và nhận biết sự khác biệt của mỗi cá nhân về mặt trưởng thành. Việc chúng ta quyết định rằng, với sự giúp đỡ của Chúa và những tín hữu khác, sẽ đạt đến sự trưởng thành trong cuộc sống cũng là điều quan trọng.

Những nhà tâm vấn Cơ-đốc không bao giờ được quên rằng chúng ta là một phần của hội thánh- hội thánh chung của mọi tín hữu khắp nơi trên thế giới và

hội thánh địa phương. Chúng ta tồn tại để thờ phượng Đức Chúa Trời, để lớn lên về mặt thuộc linh, để rao truyền tin lành và để mang lấy gánh nặng cho nhau. Vì vậy, công tác tâm vấn Cơ-đốc chỉ hữu hiệu nhất khi việc này được hội thánh địa phương hỗ trợ và có thể đưa người được tâm vấn đến nhóm tín hữu tại địa phương đó giúp đỡ.

Khi mô tả đời sống Đa-ni-ên, Kinh thánh cũng thường nhắc đến tên ba người bạn của ông là Sa-đơ-rác, Mê-sác và A-bết-nê-gô. Không có bằng chứng nào cho thấy cả bốn người cùng hiệp chung thờ phượng với nhau, nhưng việc giả định rằng họ cùng cầu nguyện, khích lệ, giúp đỡ và hướng dẫn nhau khi cần là điều hợp lý. Nhờ đó, họ là những người của Đức Chúa Trời và cùng nhau tăng trưởng. Những nhà tâm vấn Cơ-đốc phải nhận biết vai trò và ảnh hưởng của những tín hữu khác khi giúp đỡ những người được tâm vấn. Chúng ta sẽ đề cập đến vấn đề này ở chương sau.

Câu Hỏi Ôn và Thảo Luận

Chương 7: Tín Hữu Và Tâm Vấn Cơ Đốc

1. Qua câu chuyện Đa-ni-ên, người làm công tác tâm vấn có thể học được tấm gương nào?

2. Người hầu việc Chúa thường gặp những nan đề và thách thức khác nhau trong cuộc sống và chức vụ, nhưng nói chung các mục sư thường đối diện với những áp lực căng thẳng nào?

3. Khi đối diện với những căng thẳng trong cuộc sống, gia đình, hội thánh, mục sư có nên gặp nhà tâm vấn (nếu có cơ hội) để được giúp đỡ hay không? Tại sao?

4. Có phải người cần tâm vấn là người yếu đuối, bệnh hoạn? Người Việt thường tránh không muốn đi bác sĩ tâm lý? Điều gì làm họ lo ngại?

5. Ngành tâm vấn chưa phát triển ở Việt Nam, nhiều nơi không có dịch vụ tâm vấn chuyên môn. Trong hoàn cảnh đó tác giả nêu ra những phương cách nào giúp người có nan đề đối phó với những áp lực tâm lý?

6. Nhà tâm vấn có thể giúp người được tâm vấn trưởng thành qua những lãnh vực nào? Người trưởng thành có những đặc tính nào?

7. Hội thánh địa phương giữ vai trò quan trọng nào trong việc hỗ trợ nhà tâm vấn Cơ-đốc thi hành chức năng? Tại sao nhiều hội thánh Việt Nam chưa phát triển được mục vụ tâm vấn?

Tiến sĩ Paul B. Lâm



Lược Khảo

Các Biến Cố Tân Thế

LTS. *Lược Khảo Các Biến Cố Tân Thế* do Hà Huy Việt biên dịch, dựa trên bản Anh Ngữ *The Bible & Future Events* của Tiến Sĩ Leon J. Wood (1918-1977), nguyên giáo sư môn Cựu Ước Học và khoa trưởng Grand Rapids Baptist Seminary. Ông là tác giả của nhiều sách nghiên cứu về lịch sử tuyến dân cũng như các sách giải nghĩa tiên tri. Bài được khởi đăng từ Thông Công số 181.

Chương 8 Kết Thúc Cơ Đại Nạn

Thời kỳ đại nạn chấm dứt khi Chúa Cứu Thế đến với năng quyền giải cứu những người Do Thái sống sót khỏi tay Kẻ Chống Chúa Cứu Thế. Biến cố này gọi là “sự hiện ra của Chúa Cứu Thế” không chỉ kết thúc bảy năm đại nạn mà còn chấm dứt luôn cả giai đoạn thống trị của Kẻ Chống Chúa, luôn với sự hiện hữu của Liên Minh La-mã phục hưng. Đây cũng là biến cố dọn đường cho thời trị vì chân chính của Ngài trên toàn thế giới. Khi ngụy vương của Sa-tan bị truất ngôi thì vị Vua chân chính của Đức Chúa Trời

lên ngôi. Mục tiêu chương này là nghiên cứu những phần Kinh Thánh nói về sự tái lâm của Chúa Cứu Thế với những yếu tố liên quan đến giai đoạn chuyển tiếp giữa hai chế độ.

A. Chúa Cứu Thế Đến Với Năng Quyền

Có ba phân đoạn Kinh thánh quan trọng nhất đề cập trực tiếp đến việc Chúa Cứu Thế đến trong uy quyền.

1. **Xa-cha-ri 14: 3 và 4**

“Bấy giờ Chúa Hằng Hữu sẽ ra

đánh cùng các nước đó, như Ngài đã đánh trong ngày chiến trận. Trong ngày đó, chân Ngài sẽ đứng trên núi Ô-liu, là núi đối ngang Giê-ru-sa-lem về phía đông; và núi Ô-liu sẽ bị xé ra chính giữa về phía đông và phía tây, đến nỗi thành ra một trũng rất lớn; phân nửa núi dồi qua phương bắc, phân nửa dồi qua phương nam.”

Phần đoạn Kinh Thánh này là tiếp nối phần chúng ta đã phân tích trước đây liên quan đến những nỗi thống khổ do Kẻ Chống Chúa gây ra trong Xa-cha-ri 14: 1-2. Câu 3 tiếp theo phần nói về Giê-ru-sa-lem bị Kẻ Chống Chúa cưỡng chiếm, tuyên bố rằng, “*Bấy giờ Chúa Hằng Hữu sẽ ra đánh cùng các nước đó, như Ngài đã đánh trong ngày chiến trận.*” Câu này thiết định thời gian Chúa đến là ngay sau khi Kẻ Chống Chúa chiếm được Giê-ru-sa-lem. Chúa Cứu Thế sẽ chờ cho đến khi mọi sự hoàn toàn tuyệt vọng đối với người Do Thái thì lúc đó Ngài mới ra tay. Đây cũng là lúc họ nhận ra rằng sức mạnh riêng chưa đủ, và lực lượng phòng thủ của họ hoàn toàn tan tác. Tập đoàn lãnh đạo của họ, tưởng như thừa khả năng, thì trong lúc đó mới thấy là không đủ sức đối phó. Họ vốn rất tự tin với tính năng sáng tạo thiên bẩm, thì lúc đó mới thấy là thiếu kém. Tình hình

suỵ đồi nhanh chóng đến nỗi không còn gì để có thể khích lệ họ. Trong khi đó thì chính Kẻ Chống Chúa cũng thấy mình thừa khả năng đê bẹp bất cứ thách thức nào. Một khi đã đánh bại tất cả các kẻ thù, Kẻ Chống Chúa nghĩ rằng bây giờ chỉ còn một điều đáng lưu tâm đó là chiến lợi phẩm!

Trong đúng ngày Chúa Cứu Thế đến, Kẻ Chống Chúa đang tập hợp toàn thể quân lực, có lẽ là để ăn mừng chiến thắng trong “thung lũng Giô-sa-phát”(Giô-ên 3:2,12) mà địa danh tương hợp nhất có thể là khe Kidron ở giữa Giê-ru-sa-lem và núi Ô-liu. Đó là lúc “*Chúa Hằng Hữu sẽ ra đánh cùng các nước đó*” khi chúng tụ tập lại dưới cờ của Kẻ Chống Chúa Cứu Thế.

Câu 4 xác định địa điểm Chúa Cứu Thế trở lại, đó là đỉnh núi Ô-liu, nơi Ngài về trời hai nghìn năm trước. Lu-ca ghi biến cố đó cho biết có một đám mây tiếp Ngài khuất đi, không thấy nữa (Công Vụ 1:9). Vì thế xác định địa điểm Chúa trở lại chỗ này là rất thích nghi. Phần còn lại của câu 4 mô tả sự việc kinh thiên động địa tiếp theo, “*núi Ô-liu sẽ bị xé ra chính giữa về phía đông và phía tây, đến nỗi thành ra một trũng rất lớn; phân nửa núi dồi qua phương bắc, phân nửa dồi qua phương nam.*”

Sự việc này xảy ra ngay khi bàn chân Chúa Cứu Thế chạm đến địa cầu, khiến cho vô số người chứng kiến vô cùng kinh ngạc. Sức mạnh và uy quyền của Đấng vừa đến hiển lộ rõ ràng cho cả kẻ thù trong thung lũng, lẫn người Do Thái tại Giê-ru-sa-lem đang theo dõi đầy kinh ngạc.

2. Ma-thi-ơ 24: 27-30

Phân đoạn Kinh Thánh thứ hai mô tả biến cố Chúa trở lại là trong Ma-thi-ơ 24: 27-30, nằm trong Bài Thuyết Giảng Trên Núi Ô-liu.

“Vì như chớp phát ra từ phương đông, nhóang đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó. Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rúng động. Khi ấy, diêm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ dấm ngược, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống” (Ma-thi-ơ 24: 27-30)

Trong bài thuyết giảng này Chúa Cứu Thế liên kết các biến cố ngày cuối. Có hai chỗ khác cũng ký thuật những lời tương tự như trong Ma-thi-ơ đó là Mác 13:24-26 và Lu-ca 21:25-27.

Ngay trước bài thuyết giảng trong Ma-thi-ơ 24, có ghi lại những điều Chúa Giê-xu khẳng định về cơn đại nạn trong câu 21-22, và những lời xưng nhận của những chúa cứu thế giả có mặt vào lúc đó, *“vì lúc ấy sẽ có hoạn nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau này cũng không hề có nữa. Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì chẳng có một người nào được cứu; song vì có các người được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm bớt.”* Trong câu 23-26, cũng ký thuật lời Chúa nói đến sự xuất hiện của các cứu thế giả có mặt lúc đó cùng những lời tự nhận của chúng: *“Khi ấy, nếu có ai nói với các người rằng: Kìa, Đấng Christ ở đây, hay là: Ở đó, thì đừng tin. Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn. Nay, ta đã bảo trước cho các người. Vậy nếu người ta nói với các người rằng: Nay, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; nay, Ngài ở trong nhà, thì đừng tin.”* Từ những ý tưởng này, Chúa nói tiếp, mô tả sự hiện ra của Ngài trong cung cách không thể nào nhầm lẫn được, ghi trong Ma-thi-ơ 24:27-30 chúng ta đang nghiên cứu.

Trong câu 27 Chúa cho biết khi

Ngài đến thì mọi người đều thấy, như tia chớp từ phương đông nhoáng đến phương tây. Khi chớp nhoáng xuất hiện trên bầu trời như thế thì hiển nhiên đó là sự kiện rất rõ ràng. Chúa cũng nhấn mạnh thêm ý này trong câu 28, bảo rằng chim ó sẽ tụ tập lại nơi nào có môi, và khi bầy chim săn môi bay quần trên không, thì rất dễ thấy. Trong câu 29 chúng ta ghi nhận hai điều, thứ nhất là tính cách thời biểu: Chúa Cứu Thế đến “ngay sau những tai nạn đó vừa mới qua.” Điều này phù hợp với với những phân đoạn Kinh Thánh chúng ta đã nghiên cứu. Điểm thứ hai có tính cách hiện tượng: Những biến cố dị thường trong thiên nhiên sẽ xảy ra, “*mặt trời tối tăm, mặt trăng không sáng và các ngôi sao từ trời sa xuống, và thế lực các tầng trời rung động.*” Những biến cố giống như thế đã xảy ra giữa cơn đại nạn như đã đề cập trong Khải Huyền 6:12, 13. Hiệu quả của những biến động này là để thu hút sự chú ý của con người, cảnh báo cho họ biết rằng một biến cố vô cùng quan trọng sắp xảy ra. Hiển nhiên Đức Chúa Trời sẽ cố ý làm cho ngày Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại địa cầu rất rõ ràng. Những biến cố như thế sẽ khiến cho người ta kinh hoảng, sợ hãi để chuẩn bị khung cảnh thích hợp cho sự kiện

Chúa Cứu Thế hồi lai.

Trong câu 30, Chúa Cứu Thế giới thiệu sự kiện Ngài trở lại đích thật bằng những lời như sau, “*Khi ấy, diêm Con Người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đấm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền, đại vinh ngự trên mây trời mà xuống.*” Khi tất cả những hiện tượng kỳ vĩ đó trong thiên nhiên xảy ra, Chúa Cứu Thế sẽ đến. Từ ngữ “diêm” hay “đấu hiệu” có thể coi là tương đương với “cảnh trạng.” Kẻ Chống Chúa, cùng với toàn thể đạo quân của hắn khi thấy những hiện tượng đó trong thiên nhiên, bắt ngờ nhìn lên trời, sẽ thấy cảnh tượng kỳ diệu Chúa Cứu Thế xuất hiện, cùng với các sứ thánh của Ngài. Cảnh tượng này khiến cho tất cả các chi tộc thế gian kêu la, than khóc. Những kẻ than khóc này có lẽ thuộc các nhóm quốc gia khác nhau trong đạo quân của Kẻ Chống Chúa, vì chỉ những kẻ này mới quan tâm và sợ rằng chúng sẽ không thể chiến thắng



nổi. Nguyên cảnh tượng Đấng Chinh Phục “với đại quyền, đại vinh ngự trên mây trời mà đến” cũng đủ làm chúng lo sợ.

3. Khải Huyền 19:11-21

“Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng trung tín và chân thật; Ngài lấy lẽ công bình mà xét đoán và chiến đấu. 12 Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. 13 Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. 14 Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. 15 Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. 16 Trên áo tôi và trên đùi Ngài, có đề một danh là: VUA CỦA CÁC VUA VÀ CHÚA CỦA CÁC CHÚA.

17 Tôi thấy một vị thiên sứ đứng trong mặt trời. Người cất tiếng lớn kêu các chim chóc bay giữa khoảng không của trời, mà rằng: Hãy đến, bây giờ hãy nhóm hiệp lại để dự tiệc lớn của Đức Chúa Trời, 18 hãy đến ăn thịt các vua, thịt các tướng, thịt các đồng

sĩ, thịt ngựa cùng kẻ cưỡi ngựa, và thịt của mọi người, tự chủ và tôi mọi, nhỏ và lớn.

19 Tôi lại thấy con thú và các vua thế gian cùng những quân đội mình nhóm lại dựng tranh chiến với Đấng cưỡi ngựa, và với đạo binh của Ngài. 20 Nhưng con thú bị bắt và tiên tri giả là kẻ đã làm phép lạ trước mặt con thú, nhờ đó lừa dối những người đã nhận dấu hiệu con thú cùng thờ lạy hình tượng nó, cũng bị bắt với nó nữa; cả hai đều đương sống bị quăng xuống hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng. 21 Những kẻ khác đều bị giết bởi lưỡi gươm ra từ miệng Đấng cưỡi ngựa, và hết thảy chim chóc đều được ăn thịt chúng nó no nê.”

Khải Huyền 19: 11-21 là phân đoạn Kinh Thánh thứ ba mô tả việc Chúa ngự đến trong quyền uy. Đây cũng là phân đoạn Kinh Thánh cho biết nhiều chi tiết hơn hết. Trong sách Khải Huyền, phân đoạn này đặt sau phần mô tả những cảnh tượng trong cơn đại nạn lúc Chiên Con tháo ấn, thiên sứ thổi loa và đổ bảy bát thịnh nộ. Những câu ngay trước đó (19: 5-10) mô tả tiệc cưới Chiên Con, và thời điểm là vào cuối bảy năm đại nạn.

a. Chúa đến trong vinh quang. Từ câu 11-16 mô tả quang cảnh Chúa Cứu Thế từ trời giáng

xuống. Trời mở ra, một con ngựa bạch xuất hiện, Đấng ngồi trên lưng có danh là “*Đấng Trung Tín và Chân Thật*.” Ngài đến trong sự công chính để “*phán xét và tranh chiến*.” Đấng ngồi trên ngựa là Chúa Cứu Thế, vì chỉ một mình Ngài đáng được gọi là “*Đấng Trung-tín, Chân thật*” trong nghĩa tuyệt đối. Câu 12 mô tả “*mắt Ngài như ngọn lửa*” chỉ thị tri thức và thị kiến sâu sắc. “*Ngài đội nhiều mũ triều thiên*” chỉ thị những vinh dự Ngài đã được tôn tặng (Khải Huyền 4:10). Câu kế tiếp cho biết trên các mũ triều thiên đó “*có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được*.” Phân đoạn Kinh Thánh này không cho biết gì thêm về danh hiệu đó, cũng không nêu lên lý do nào để có thể đoán định. Câu 13 bảo rằng “*Ngài mặc áo nhúng trong huyết*”



cho chúng ta đoán định theo hai hướng, một là ám chỉ công vụ chuộc tội bằng máu của Chúa Cứu Thế trong lần đến đầu tiên, hay cũng có thể chỉ máu đạo quân của Kẻ Chống Chúa bị đổ ra dưới sự phán xét. Câu này cũng cho biết “*danh Ngài là Lời Đức Chúa Trời*” thì đây là một chi tiết xác định rõ hơn hết về Chúa Cứu Thế.

Câu 14 mô tả đạo quân đi theo Chúa Cứu Thế. Họ cũng cưỡi ngựa bạch và mặc áo vải gai trắng, mịn. Trong Kinh Thánh màu trắng thường là biểu tượng của sự tinh sạch, hàm ý đây là một đạo quân hoàn toàn sạch tội. Những phân đoạn Kinh Thánh khác cho thấy đạo quân này có thể hiểu theo hai nghĩa. Thứ nhất, đây có thể ám chỉ hội thánh Chúa bấy giờ đã được vinh hiển, được ban thưởng và đã kết hợp với Chúa Cứu Thế, và thứ hai, đạo quân này có thể là các thiên sứ (Ma-thi-ơ 25: 31) đến để thực hiện công tác được giao phó. Khi nghĩ đến tổng số Cơ-đốc nhân trong tất cả các thời đại gộp lại, không kể đội quân thiên sứ có thể tham gia, chúng ta chắc rằng khối lượng sẽ vô cùng lớn, và sự kiện này chắc chắn khiến cho toàn thể cư dân trên đất lúc đó sẽ vô cùng ấn tượng!

Câu 15 mô tả Chúa Cứu Thế chuẩn bị cuộc phán xét sắp đến,

“Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đập thùng rượu con thạnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng.”

Chúa sẽ dùng thanh gươm trong miệng đánh đạo quân của Kẻ Chống Chúa Cứu Thế, và hoàn toàn khống chế hẳn cùng với thuộc hạ của nó bằng *một cây gậy sắt*. Hình ảnh Chúa Cứu Thế “đập thùng rượu thạnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng” nói lên cường độ dữ dội của cuộc phán xét này. Như thợ ép nho trong thùng bị nước nho văng lên áo quần thế nào thì Chúa Cứu Thế cũng dẫm trong huyết kẻ ác thế ấy. Chi tiết cuối cùng ghi nhận ở đây mô tả một danh hiệu được viết trên áo Chúa Cứu Thế đã nhúng huyết và trên đùi Ngài. Đây là danh hiệu cao tột cùng, và đó là : “VUA CỦA CÁC VUA VÀ CHÚA CỦA CÁC CHÚA.” Chỉ một mình Chúa Cứu Thế xứng đáng, và danh hiệu đó được công bố khi Ngài đến trong uy quyền, đúng vào thời điểm lịch sử này.

b. Kẻ Chống Chúa thảm bại. Năm câu cuối của phân đoạn Kinh Thánh trên chia làm hai phần, mô tả cuộc thảm bại của binh đội Kẻ Chống Chúa.

Phần đầu gồm câu 17-18, dùng một biểu tượng ghê rợn là

“bữa tiệc thịt người” cho chim chóc ăn vô số xác chết trong trận chiến. Khởi đầu là lời loan báo của một thiên sứ kêu gọi tất cả chim trời tụ họp lại để Đức Chúa Trời ban cho chúng một bữa tiệc gọi là “tiệc lớn của Đức Chúa Trời.” Chúa sẽ tiêu diệt toàn thể binh đội, từ vua đến tướng lãnh, các chiến sĩ, kỵ binh, ngựa chiến và “mọi người, tự chủ và nô lệ, nhỏ và lớn.” Hiển nhiên số người chết rất lớn, và gồm đủ mọi thành phần. Trước hết, chim sẽ được ăn thịt các vua là thành phần phục vụ trực tiếp dưới trướng Kẻ Chống Chúa, và đã hỗ trợ Kẻ Chống Chúa từ đầu; thứ hai là thịt các tướng lãnh chỉ huy binh đội dưới các vua; thứ ba, thịt các dũng sĩ là thành phần thi hành lệnh các tướng lãnh, thứ tư là thịt ngựa và thịt kỵ binh cưỡi ngựa; và cuối cùng là “thịt của mọi người, tự chủ và tôi mọi, nhỏ và lớn.” Những chi tiết ghi trong câu 18 cho thấy toàn thể lực lượng của Kẻ Chống Chúa đều sẽ bị Chúa Cứu Thế tiêu diệt.

Câu 19 chuyển sang phần thứ hai. Câu này tóm tắt bối cảnh lực lượng của Kẻ Chống Chúa Cứu Thế bao gồm “con thú” (tức là kẻ Chống Chúa Cứu Thế), các vua thế gian cùng với toàn thể binh đội. Chúng tập họp lại để giao chiến với Chúa Cứu Thế và

binh đội của Ngài. Chúng ta có thể hình dung ra khung cảnh này. Trong khi đạo quân của Chúa Cứu Thế nghỉ ngơi bên ngoài Giê-ru-sa-lem, thì toàn thể lực lượng của Kẻ Chống Chúa Cứu Thế được điều động hàng hàng lớp lớp xông đến tấn công. Tuy nhiên kết cuộc trận chiến được công bố ngay sau đó, khiến chúng ta thấy dường như lực lượng của Kẻ Chống Chúa chưa tiến được đến mục tiêu thì đã bị tiêu diệt. Thắng hoặc nếu có chiến đấu thì cuộc chiến rất chóng vánh.

Số phận của con thú và tiên tri giả được nói đến trước tiên, đó là cả hai còn đang sống, bị quăng thẳng vào trong “*hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng*” chính là hỏa ngục. Chúng ta có thể đối chiếu với Đa-ni-ên 7:11, “Bấy giờ ta nhìn xem vì có tiếng của những lời xác xược mà sùng ấy nói ra. Vậy ta nhìn xem cho đến chừng con thú bị giết, xác nó bị hủy diệt và bị phó cho lửa để đốt.” Chúng không được đi qua cổng sự chết thông thường, mà bị ném thẳng vào trong hồ lửa. Vì thế, điều oái oăm là chúng được liệt vào hạng loại những người không chết, là những anh hùng đức tin như Hê-nóc (Sáng 5:24; Hy-Bá 11:5), Ê-li (2 Vua 2:11). Tuy nhiên, tương phản với các anh hùng đức tin được khen ngợi, con thú và

tiên tri giả bị quăng xuống địa ngục, khiến cho chúng không còn được hưởng chút thời gian chờ đợi nào mà bị ném ngay xuống nơi khổ hình đời đời, và đây là lý do tại sao chúng không nằm trong danh sách được liệt kê những kẻ bị giết trong câu 18 mà xác chết làm đồ ăn cho chim chóc. Đây cũng là ngày “tận cùng” của Kẻ Chống Chúa được Đa-ni-ên đề cập trong Đa-ni-ên 11: 45 khi ông tiên báo rất chính xác rằng “chẳng có ai đến giúp đỡ người cả.” Cần lưu ý rằng Tiên Tri Giả được xác định rất cẩn thận, mô tả rằng đó là kẻ làm phép lạ trước Kẻ Chống Chúa. Chi tiết này giúp độc giả biết rằng nhân vật này cũng chính là nhân vật được đề cập trong Khải Huyền 13: 11-17, “*Tôi lại thấy từ dưới đất lên một con thú khác, có hai sừng như sừng chiên con, và nói như con rồng.*”



12 Nó cũng dùng mọi quyền phép của con thú trước mặt con thú ấy, và nó bắt thế gian cùng dân cư nó phải thờ lạy con thú trước, là con có vết thương đến chết đã được lành. 13 Nó làm những phép lạ lớn, đến nỗi khiến lửa từ trên trời rơi xuống đất trước mặt người ta. 14 Nó lừa dối dân cư trên đất bằng những phép lạ nó đã được phép làm ra trước mặt con thú; và khuyên dân cư trên đất tạc tượng cho con thú đã bị thương bằng gươm và đã sống lại. 15 Nó cũng được quyền hà hơi sống vào tượng con thú, hầu cho tượng ấy nói được và khiến hết thấy những kẻ nào không thờ lạy tượng con thú đó bị giết đi. 16 Nó cũng khiến mọi người, nhỏ và lớn, giàu và nghèo, tự chủ và tội mọi, đều chịu ghi dấu hoặc trên tay hữu, hoặc trên trán, 17 hầu cho người nào không có dấu ấy, nghĩa là không có danh con thú hay số của tên nó thì không thể

mua cùng bán được.”

Khải Huyền 19: 21 nói về số phận những đội quân của Kẻ Chống Chúa có chung cuộc bình thường là “bị giết”- hiển nhiên là khi chúng đang cùng ở trong thung lũng. Vũ khí Chúa Cứu Thế dùng là “lưỡi gươm” từ miệng Ngài đã được nói đến trong câu 15, và bây giờ trong câu 21 có lẽ là dùng ngôn ngữ hình bóng chỉ lời nói đầy uy quyền của Chúa Cứu Thế. Nghĩa là lời Chúa Cứu Thế sẽ phóng ra như gươm hủy diệt khiến chúng chết, và đây cũng là lý do khiến cho cuộc chiến kết thúc rất chóng vánh. Kẻ Chống Chúa và toàn thể binh đội mới vừa rút gươm ra, chưa kịp chiến đấu thì tất cả đã ngã chết. Những người trong đạo bình lớn của Chúa Cứu Thế hiển nhiên không cần chiến đấu gì hết mà chỉ đứng đó quan sát. Phần cuối của câu 21, nhắc lại chuyện chim chóc ăn thịt đến no nê! (*còn tiếp*)

Hà Huy Việt biên dịch



Thư Độc Giả



Tôi luôn dâng lên Chúa lời tạ ơn. Mỗi khi gặp khó khăn nào trong gia đình tôi cũng cảm nhận là có Chúa ở cùng để an ủi, giúp đỡ.

Lê Vàng, Milpitas, CA

Xin Chúa cho Lời Chúa được truyền bá sâu rộng để nhiều người được cứu.

Trương V. Trường, Southport, NC

Cám ơn Chúa cho con được tham gia đóng góp vào chương trình Đài Nguồn Sống để phục vụ công tác rao truyền Lời Chúa cho mọi người khắp nơi biết đến tìm và tin Chúa.

Mai Ngô, Maple Grove, MN

Tôi xin cảm tạ Chúa vì sự ban cho của Chúa không xiết kể. Tuy tôi đã bị bán thân bất toại 14 năm vì stroke, Chúa vẫn nuôi sống hằng ngày qua SSI, ở gần nhà thờ, thuận tiện đi thờ phượng Chúa, học KT nhóm nhỏ, được bồi linh qua báo Thông Công, Sống Với Thánh Kinh, Lời Hằng Sống, máy MP3 của Đài Nguồn Sống. Thoả lòng trong đời này, hy vọng trong đời sau...

Xuân Hoa, Fremont, CA

Cảm tạ Chúa, qua báo Thông Công tôi được biết nhiều Hội Thánh và hình ảnh rất đẹp các nơi, không hiểu sao hình HT New Orleans bị hư? Được biết tại Chili bị động đất, tôi xin góp phần nhỏ bé, kính nhờ Giáo Hạt chuyển. Báo Thông Công rất bổ ích cho cá nhân tôi và Hội Thánh. Cầu xin Chúa ban sức khoẻ trên tất cả các tôi tớ Chúa.

Kim Yến, New Orleans

Xin chân thành cảm ơn quý vị đã gửi báo Thông Công cho tôi. Tuy nhiên, vì tôi đổi địa chỉ 3, 4 lần trong năm qua, nên không được báo nữa. Kính xin Toà Soạn gửi cho tôi xin từ số 201, tôi vừa có số 204. Tôi xin lỗi vì chưa kịp thông báo địa chỉ.

Kim Loan Lam, Anaheim CA.

Tôi xin thành thật cảm ơn Toà Soạn đã gửi báo thường xuyên cho tôi. Tôi đang học lại loạt bài “Lược Khảo Các Biến Cố Tân Thế” của Hà Huy Việt biên dịch, nhưng thiếu mất mấy số...Tôi không biết Tòa Soạn có còn không? Nếu còn, xin gửi cho tôi. Xin Chúa tràn đầy ơn phước trên quý vị và tờ báo Thông Công, là một nguồn ơn phước đến với mọi người.

Kim-Liên P. Nguyen, Vallejo, CA.

Cám tạ và ngợi khen ba ngôi Đức Chúa Trời đã cho tôi đầy đủ sức khoẻ để đóng góp phục vụ Chúa tại Hội Thánh San Bernardino và cho gia đình tôi thật nhiều ơn phước Chúa.

Hoàng Ngọc Lịch, Moreno Valley, CA.

Cám ơn Chúa đã cho chúng tôi thêm một cháu trai. Vì cháu sinh thiếu tháng, lúc đầu phải ở bệnh viện nhiều ngày, chúng tôi rất buồn, nhưng nay cảm tạ Chúa đã nhậm lời cầu nguyện cho cháu được mạnh khỏe. Cám ơn Tòa Soạn đã thường xuyên gửi Thông Công cho chúng tôi, quý vô cùng. Nguyễn Chúa ở cùng và thêm sức trên các vị.

*Nguyễn Lâm và gia đình
Alameda, CA.*

Nhắn Tin:

*Trang Bui, Yorba Linda, CA: Đã
đổi địa chỉ theo đề nghị của cô.
Anthony Nguyen, Syracuse, NY:
Oanh ThuHenning, Lapeer, MI. Mỹ*

*Hoàng, Garden Grove, CA; Nguyễn
Thi Hy, Hawthorne, CA; Kevin P.
Nguyen, Stanton; Trang Bùi, Yorba
Linda, CA; Jeremy & Kim Taylor,
Sioux City, IA. Bà QPMS Đỗ Trung
Vĩnh Tường. Xin chân thành cám ơn
về số dâng.*

Bài Nhận Được:

Mẹ Chồng Tôi (Mộng Thường- Vĩnh
Phước, Việt Nam)
Mẹ Yêu Dấu (Thiên Nga)
Tình Cha Gợi Nhớ (Nguyễn Phương,
San Jose)
Đi Nhà Thờ (Trần Thuấn, Syracuse)
Nhánh Nho (Diệp Dung)
Bài Làm Chứng (Đài Loan)
Tìm Hiểu Martin Luther (Diệp Dung)

Giới Thiệu Sách Mới

Để nuôi dưỡng đời sống tâm linh, hai quyển sách không thể thiếu trong tủ sách gia đình mỗi con cái Chúa:

**** Học Kinh Thánh Phúc Âm Giảng
* Học Kinh Thánh Thư Rô-ma***

Mục sư Nguyễn Thị biên soạn để dùng học Kinh Thánh cá nhân hàng ngày, học trong các nhóm nhỏ, các buổi nhóm Nam Giới, Phụ Nữ, Thanh Niên, các lớp Trường Chúa Nhật...

Liên lạc:

Phát Thanh Tin Lành
2275 W Lincoln Ave.
Anaheim CA 92801
(714) 533-2278
phatthanh@tinlanh.org

Giá mỗi quyển \$10.00 + 15% cước phí và công gửi



Gia Đình Mới Trong Chúa

Cô Esther Đan Phượng Hồ, trưởng nữ Ông Bà Mục sư Hồ Xuân Phú, Anaheim, California. thành hôn cùng Anh Vincent Joseph Wang, trưởng nam Dr. và Bà Jaw Jiang Wang, ngày 1/5/2010 tại West Anaheim United Methodist Church, Anaheim, California.

Thầy Ông Trần Tiến, thứ nam Ông Bà Ông Văn Thiệu, Portland, Oregon, kết hôn cùng Cô Đặng Thị Kim Thanh, thứ nữ Ông Bà Đặng Văn Huỳnh, Beaverton, Oregon, ngày 29/05/2010, tại The Christian Alliance Church, Portland, Oregon.

Thầy Trần Lục Thuận, thứ nam Ông Bà Trần Thụy, kết hôn cùng Cô Phạm N. Thanh Trúc, út nữ Ông Bà Phạm Ngọc Mỹ, ngày 10/4/2010, tại Thánh Đường Tin Lành Việt Nam Orlando, Florida.

Cô Đặng Ngọc Huyền Trâm, trưởng nữ Ông Bà Mục sư Đặng Ngọc Vui, Fort Smith, Arkansas, thành hôn cùng Anh Nguyễn Đình Tú, thứ nam Bà QP Nguyễn Trần Hoa Cúc, Chicago, Illinois, ngày 12/6/2010 tại Thánh Đường Báp-tít Phúc Âm, Fort Smith, Arkansas.

Thầy Anthony Thao Trần, trưởng nam Ông Bà Mục sư Trần Thanh Vân, Little Elm, Texas, kết hôn cùng Cô Melissa Giàu Trần, trưởng nữ Ông Bà Mục sư Trần Kim Ngọc, Houston, Texas, ngày 26/6/2010, tại Ashton Gardens, Houston, Texas.

Mục sư Lê Ngọc Cẩn, Birmingham, Alabama, thành hôn cùng Cô Phạm Ngọc Tuyết, Santa Ana, California, ngày 24/7/2010, tại Hội Thánh Báp-tít Ân Điển, Garden Grove, California.

Thông Công chân thành chung vui cùng các gia đình mới

Chờ Ngày Sống Lại



Cụ Bà Phạm Tấn Tước, nữ danh Phạm Thị Liễu, thân mẫu Ông Phạm Quang Tùng, (HT Orlando) và Ông Phạm Quang Hiến (Texas), đã nghỉ yên trong Chúa ngày 13/3/2010 tại Orlando, Florida, hưởng thọ 83 tuổi. Tang lễ được tổ chức ngày 17/3/2010, tại Baldwin Fairchild Cemeteries & Funeral, Orlando, Florida.

Ông Phan Tú Anh, nguyên Truyền Đạo Hội Thánh Bình Khê, Việt Nam, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 30/03/2010, tại Berkerley, California, hưởng dương 56 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 20/04/2010 tại Sunset View Cemetery, El Cerritos, California.

Bà QPMS Ông Văn Hiệp Jasper, nữ danh Võ Thúy Quận Jacinth, Hawthorne, California, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 19/5/2010, tại Hawthorne, California, hưởng thọ 72 tuổi. Tang lễ được tổ chức ngày 29/5/2010 tại Peek Family Funeral, California.

Bà Phan Thị Huệ, Washington DC, đã an nghỉ trong Chúa ngày 28/5/2010, hưởng thọ 76 tuổi. Tang lễ được cử hành tại tư gia, thành phố Herndon, Virginia cùng ngày 28/5/2010.

Ông Huỳnh Công Cẩn đã nghỉ yên trong Chúa ngày 28/6/2010, tại Westminster, California, hưởng thọ 68 tuổi. Tang lễ được tổ chức ngày 3/7/2010 tại Peek Family Funeral, Westminster, California.

Anh Kiều Công Tâm, trưởng nam Ông Bà Kiều Công Nghĩa, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 30/06/2010 tại Bakersfield, California, hưởng dương 43 tuổi. Tang lễ được tổ chức ngày 10/7/2010, tại Melrose Abbey Memorial Park, Anaheim, California.

Cụ Bùi Văn An, Midway City, California, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 11/7/2010 tại Bệnh Viện Yorba Linda, hưởng thọ 91 tuổi. Tang lễ được tổ chức ngày 17/7/2010, tại Hội Thánh Tin Lành Midway City, California.

Bà Trần Minh Châu, Alhambra, California, nhạc mẫu Mục sư Trần Thiện Đức, Orange, California, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 12/7/2010, hưởng thọ 71 tuổi. Tang lễ được tổ chức ngày 19/7/2010 tại Skyrose Chapel, Rose Hills Memorial Park, Whittier, California.

Bà QP Nguyễn Bật, nữ danh Dương Thị Kim Loan thân mẫu TĐ Nguyễn Đình Tín, Gò Vấp, Việt Nam, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 22/7/2010, hưởng thọ 94 tuổi. Tang lễ được tổ chức ngày 24/7/2010 và an táng tại Nghĩa Trang Ân Từ Viên, Lái Thiêu, Việt Nam.

Thông Công cầu xin Chúa an ủi các tang quyến

HỘI THÁNH TIN LÀNH
Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ

**Danh Sách các Hội Thánh và Ân Nhân
ủng hộ báo Thông Công**

HT Akron, HT Amarillo(3), HT Atlanta, David A. Beack, BPN HT Lynnwood, BPN HT Seattle, Bùi Tất Nhuận(3), Bùi Peter, Bùi Doan Trang, David S. Carson, HT Chicago, HT Ân Điển(4), Cơ Minh Hải, Đặng Thiện Đức, Đặng Lộc, Đào Ngọc, HT Des Moines(4), Đình Phùng Xuân, Đoàn Kiều-Ngân, Dương Đào Hạnh, Dương Kinh-Nam, Dương Phú Thành(2), Dương T. Thùy Vân, HT Erie, Next Generation Fellowship Church(3), Thu Oanh Henning, Hồ Thị Kim Thanh, Hoa Tuy Milam, Hồng Elizabeth Nga, Hồng Thanh, HT Houston, Huỳnh Anh, Huỳnh Công, Huỳnh Lâm, Huỳnh Khắc Thắng, Nancy C. Josephsen, La Mỹ Tánh, Lai Tân Cầu, Lâm N. Kim Loan, Lê Thị Thu Hương, Lê Hữu Công, Lê Johnny, Lê Văn Vui, Lý Andrea, Mai Đào Machado, Mai Đức Hân, HT Mira Mesa, HT N. Hollywood(3), Ngô Huỳnh Thị Mai, Ngô Dien Minh, Nguyễn Anthony, Nguyễn H. Chi, Nguyễn K. Dziễm, Nguyễn T. Hoa, Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Thanh Hy, Nguyễn Kevin, Nguyễn Kimdung, Nguyễn Ngô Koby, Nguyễn Linda, Nguyễn G. Long, Nguyễn T. Long, Nguyễn Minh, Nguyễn Đăng Minh(2), Nguyễn Thiện Mỹ, Nguyễn Hữu Nam, Nguyễn Nghiêm, Nguyễn Văn Ngô, Nguyễn Thị Minh Sơn, Nguyễn D. Tâm, Nguyễn Thanh, Nguyễn Thị Thành, Nguyễn Năng Tửu, Nguyễn Văn Tài, HT North Atlanta, HT Orange(3), HT Orlando(3), Phạm Deborah, Phạm Xuân Hiển, Phạm T. Hương, Phạm T. Trang, Phan Giỏi, Phan Paul, Phan Yến, HT Rockdale, HT San Fernando Valley(3), HT Santa Clara(4), HT Seattle(4), HT South Bay(2), Tạ Thị Thu, Jenny & Kim Taylor, Ton D. Jo, Trần Minh Cảnh, Trần Chí Hiếu, Trần Mỹ Hoàng, Trần Tiến Phát, Trịnh Ba, Trịnh Thị Nhung, Trịnh Thị Tý, Trương P. Hải, Trương Thị Nhung, Võ Danh, Võ Thường Thúy Ngọc, Vũ Long Biên.

Số đăng hiến từ 1/3/2010 đến 31/5/2010	\$6,138.35
Số chi phí từ 1/3/2010 đến 31/5/2010:	
In Thông Công số 204	\$5,250.00
Bưu Phí	\$1,463.49
Tổng cộng chi	\$6,713.49
Thâm quỹ lần này	(\$575.14)

Lưu Ý Quý Độc Giả

Khi sử dụng bao thư đăng hiến in sẵn của Thông Công. Xin quý độc giả đừng dán tem, để thuận tiện cho Bưu Điện. Xin cảm ơn.

** Chân thành cảm ơn quý Hội Thánh và ân nhân xa gần đã tích cực ủng hộ Thông Công về phần tài chánh trong suốt thời gian qua, nhờ đó Thông Công có thể đáp ứng nhu cầu của độc giả. Thông Công phát hành trên 4,000 số mỗi kỳ. Xin quý độc giả tiếp tục cầu nguyện, đăng hiến và giới thiệu Thông Công. Nguyện xin Chúa ban phúc lại trên toàn thể quý vị.*

Mục Sư Hồ Thế Nhân/Thủ Quỹ Giáo Hạt